

VŨ THỊ NGỌC MINH

MODULE MN

27

**THIẾT KẾ CÁC HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC LỒNG GHÉP
NỘI DUNG BẢO VỆ
MÔI TRƯỜNG, GIÁO DỤC
SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG
TIẾT KIỆM VÀ GIÁO DỤC
AN TOÀN GIAO THÔNG**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Trong bối cảnh ngày nay, các nước trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng đang phải đối mặt với những vấn đề rất cấp bách về nạn ô nhiễm môi trường, về sự suy giảm nguồn tài nguyên thiên nhiên dẫn tới nguy cơ cạn kiệt nguồn năng lượng và đặc biệt là vấn đề tai nạn giao thông. Một trong những nguyên nhân cơ bản gây ra hiện trạng báo động trên là do ý thức của con người. Vì vậy việc giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn năng lượng và an toàn giao thông là vô cùng quan trọng. Đây là một việc lâu dài, phải được thực hiện trong quá trình giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân và trong cộng đồng.

Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục, tạo nền tảng, cơ sở ban đầu hết sức quan trọng cho việc giáo dục trẻ em trở thành công dân tốt của đất nước. Ở lứa tuổi đang phát triển và định hình về nhân cách, trẻ mầm non dễ tiếp thu những giá trị mới. Do đó, việc đưa giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục hàng ngày của trẻ sẽ giúp cho trẻ có thái độ và hành vi tích cực đối với môi trường xung quanh, biết yêu quý và trân trọng những giá trị của cuộc sống, biết sống thân thiện với môi trường và biết sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng ngay từ nhỏ.

Tuy nhiên, để việc giáo dục cho trẻ biết bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông có hiệu quả thì việc lồng ghép những nội dung này vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non là cần thiết. Việc giáo dục này có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức và thông qua nhiều hoạt động khác nhau của trẻ ở trường mầm non. *Điều quan trọng nhất của việc lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục là giáo viên mầm non cần biết lựa chọn nội dung lồng ghép, lựa chọn hoạt động để việc lồng ghép được tiến hành một cách phù hợp.*

Module này sẽ làm rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp và cách lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non. Đồng thời minh họa một số hoạt động giáo dục lồng ghép các nội dung trên. *Học xong module này, giáo viên nắm được cách lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng*

năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục trẻ.

Module được thiết kế cho 15 tiết học. Tuy nhiên, để việc tiếp thu được hiệu quả, trước khi học module này, giáo viên mầm non cần hiểu được khái quát đặc điểm tâm sinh lí của trẻ MG; nắm vững chương trình giáo dục mầm non hiện hành, đồng thời nên tham khảo thêm một số tài liệu có liên quan.



B. MỤC TIÊU

MỤC TIÊU CHUNG

Học xong module này, giáo viên mầm non nắm được những kiến thức cơ bản về giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non đồng thời biết thiết kế các hoạt động lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non.

MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Về kiến thức

- Nêu được khái niệm cơ bản về giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông đối với trẻ mầm non.
- Xác định được mục tiêu, nội dung và phương pháp của giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông đối với trẻ mầm non.

2. Về kĩ năng

Thiết kế được các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non.

3. Về thái độ

- Tích cực tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông vào việc thiết kế các hoạt động giáo dục trẻ nói chung ở trường mầm non.
- Hứng thú thiết kế các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ.

- Tích cực tuyên truyền, vận động cộng đồng tích cực tham gia các hoạt động làm xanh – sạch – đẹp môi trường sống, sử dụng năng lượng tiết kiệm, thực hiện các quy tắc an toàn giao thông.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

KHÁI NIỆM VỀ GIÁO DỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, GIÁO DỤC SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG ĐỐI VỚI TRẺ MẦM NON (5 tiết)

Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; giáo dục an toàn giao thông đối với trẻ mầm non

Bằng kinh nghiệm giáo dục của mình, anh (chị) hiểu như thế nào về các khái niệm sau đối với trẻ mầm non:

Thế nào là giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non?

Thế nào là giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho trẻ mầm non?

Thế nào là giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non?

Anh (chị) hãy đọc những thông tin dưới đây để có thêm hiểu biết về những khái niệm này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Khái niệm giáo dục bảo vệ môi trường

Khái niệm môi trường

Theo Luật Bảo vệ môi trường, 2005: “Môi trường bao gồm các yếu tố thiên nhiên và yếu tố vật chất nhân tạo, quan hệ mật thiết với nhau bao quanh con người, có ảnh hưởng tới đời sống sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên”.

Theo nghĩa rộng, môi trường là tất cả các nhân tố tự nhiên và xã hội cần thiết cho sự sinh sống, sản xuất của con người như tài nguyên thiên nhiên, không khí, đất, nước, ánh sáng, cảnh quan, quan hệ xã hội.

Môi trường theo nghĩa hẹp không xét tới tài nguyên thiên nhiên, mà chỉ bao gồm các nhân tố tự nhiên và xã hội trực tiếp liên quan tới chất lượng cuộc sống con người.

Như vậy, môi trường bao gồm tất cả các vật thể hữu sinh, vô sinh và mối quan hệ tương tác giữa chúng. Môi trường sống của con người là tổng hợp các điều kiện bên ngoài như vật lí, hoá học, kinh tế – xã hội bao quanh, có ảnh hưởng đến đời sống và sự phát triển của từng cá nhân, của cộng đồng con người.

Như vậy, khái niệm môi trường là một khái niệm phức tạp, có phạm vi rộng. Môi trường có thể là tổ hợp của không khí mà chúng ta thở, nước mà chúng ta uống, thực phẩm mà chúng ta ăn, trái đất mà chúng ta ở, thành phố, làng mạc hay ngôi nhà mà chúng ta cư trú, những đồ vật mà chúng ta sử dụng.

Môi trường là không gian sống của con người và nhân loại. Môi trường là nơi con người khai thác nguồn vật liệu và năng lượng cần thiết cho hoạt

động sản xuất và đời sống như đất, nước, không khí, khoáng sản và các dạng năng lượng như than, dầu khí, gỗ củi, năng, gió... Các sản phẩm công, nông, lâm, ngư nghiệp và văn hoá, du lịch của con người đều bắt nguồn từ các dạng vật chất tồn tại trên trái đất và không gian bao quanh trái đất. Môi trường cũng là nơi chứa đựng các chất phế thải do con người tạo ra trong cuộc sống và hoạt động sản xuất của mình.

Bảo vệ môi trường

Bảo vệ môi trường là những hoạt động giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp, đảm bảo cân bằng sinh thái, ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra cho môi trường, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên. Ví dụ: Muốn bảo vệ cho môi trường trường mầm non xanh – sạch – đẹp, thì mỗi người trong trường mầm non phải có ý thức tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh chung và riêng như: vệ sinh cá nhân, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài trời gọn gàng, ngăn nắp, đi vệ sinh và vứt rác đúng nơi quy định, quét dọn, thu gom và xử lý tốt rác thải, trồng cây và chăm sóc cây...

Giáo dục bảo vệ môi trường

Theo tài liệu Chương trình phát triển Liên hiệp quốc năm 1998, khái niệm “Giáo dục môi trường” được hiểu là quá trình “nhằm phát triển ở người học sự hiểu biết và quan tâm trước những vấn đề môi trường, bao gồm kiến thức, thái độ, hành vi, trách nhiệm, kĩ năng để tự mình và tập thể đưa ra những giải pháp giải quyết vấn đề môi trường trước mắt và lâu dài”.

Như vậy, dựa theo quan niệm trên có thể hiểu: *Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ ở trường mầm non là quá trình giáo dục có mục đích nhằm phát triển ở trẻ những hiểu biết sơ đẳng về môi trường, có sự quan tâm đến các vấn đề môi trường phù hợp với lứa tuổi, thể hiện qua kiến thức, thái độ, kĩ năng, hành vi của trẻ đối với môi trường xung quanh.*

Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non là quá trình giáo dục lâu dài và rất quan trọng vì giáo dục mầm non là khâu đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, tạo những tiền đề đầu tiên cho việc hình thành nhân cách con người mới. Vì vậy, giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ ngay từ nhỏ giúp trẻ hiểu biết về môi trường sống xung quanh; có ý thức, hành vi tốt và biết sống thân thiện, có trách nhiệm đối với môi trường ngay từ bé.

Ba định hướng cơ bản về giáo dục môi trường cho trẻ mầm non là:

“Giáo dục môi trường được thực hiện về môi trường, trong môi trường và vì môi trường”.

Giáo dục về môi trường là trang bị cho trẻ các kiến thức cơ bản về môi trường, các thành phần của nó và mối quan hệ giữa chúng với nhau, cung cấp những kiến thức về những tác động của con người tới môi trường và môi trường tới con người.

Giáo dục trong môi trường là sử dụng môi trường như một nguồn lực dạy học. Giáo dục môi trường cần gắn liền với môi trường sống thực của trẻ.

Giáo dục vì môi trường là giáo dục hình thành ở trẻ thái độ quan tâm đến môi trường, có trách nhiệm trước các vấn đề của môi trường trên cơ sở các kiến thức về môi trường, các kĩ năng tác động tới môi trường. Ba cách tiếp cận này có quan hệ mật thiết và tác động qua lại, hỗ trợ với nhau trong quá trình giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non. Bản chất của giáo dục môi trường cho trẻ mầm non là cung cấp những hiểu biết về môi trường cho trẻ, trên cơ sở đó hình thành thái độ tích cực của trẻ đối với môi trường xung quanh. Chính vì vậy để quá trình chuyển những tri thức hiểu biết về môi trường (giáo dục về môi trường) thành thái độ, hành vi tích cực của trẻ đối với môi trường sống (giáo dục vì môi trường) thì việc giáo dục này cần được tiến hành ngay trong chính môi trường sống của trẻ (giáo dục trong môi trường) và tận dụng các tình huống, các hoạt động và sinh hoạt hằng ngày của trẻ ở trường mầm non.

2. Khái niệm giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Năng lượng

Năng lượng là một phạm trù rất rộng, khái niệm này được sử dụng trong nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống và xã hội. Năng lượng là một dạng tài nguyên vật chất chủ yếu là năng lượng mặt trời và năng lượng tàn dư trong lòng đất. Trong từ điển tiếng Việt, năng lượng được định nghĩa là “đại lượng vật lí đặc trưng cho khả năng sinh ra công của một vật”. Thực ra, trong khoa học tự nhiên, năng lượng còn đặc trưng cho một số tính năng khác như khả năng bức xạ của vật. Trong đời sống hằng ngày, các nguồn năng lượng chủ yếu thuộc hai nhóm: một là nhóm các năng lượng được sử dụng nhiều và đang có nguy cơ khan hiếm, cạn kiệt (còn gọi là năng lượng hữu hạn, đó là các nguồn năng lượng điện, khí đốt, than, dầu mỏ,...). Hai là các năng lượng có thể sử dụng lâu dài, còn gọi là năng lượng vô hạn, đó là năng lượng mặt trời, năng lượng gió, thủy triều, địa nhiệt...

Tiết kiệm

Tiết kiệm là sử dụng đúng mức, không phí phạm (Từ điển tiếng Việt, Viện Ngôn ngữ học Việt Nam). Tiết kiệm không có nghĩa là hạn chế sử dụng đến mức ảnh hưởng tới sức khỏe và hiệu quả công việc. Ví dụ: dùng đèn công suất quá thấp, ánh sáng đèn quá yếu sẽ ảnh hưởng tới thị lực, nhưng dùng thiết bị chiếu sáng quá thừa thãi sẽ là không tiết kiệm.

Hiệu quả

Hiệu quả là kết quả thực của việc làm mang lại (Từ điển tiếng Việt, Viện Ngôn ngữ học Việt Nam). Như vậy, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả là sử dụng năng lượng một cách hợp lý nhằm giảm mức tiêu thụ năng lượng, giảm chi phí năng lượng cho hoạt động của các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng mà vẫn đảm bảo nhu cầu năng lượng cần thiết cho các quá trình sản xuất, dịch vụ và sinh hoạt.

Như vậy, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho trẻ mầm non là quá trình giáo dục có mục đích, nhằm hình thành ở trẻ kiến thức về các vấn đề của môi trường và năng lượng, từ đó có thái độ tích cực, có hành vi/kĩ năng sử dụng năng lượng một cách đúng mức, phù hợp.

3. Khái niệm giáo dục an toàn giao thông

Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ ở trường mầm non là quá trình giáo dục có mục đích nhằm hình thành ở trẻ những kiến thức sơ đẳng về giao thông (một số PTGT quen thuộc; an toàn khi đi bộ, khi đi trên các PTGT; làm quen với tín hiệu đèn giao thông và một số biển báo giao thông quen thuộc), có sự quan tâm đến vấn đề an toàn giao thông phù hợp với lứa tuổi, từ đó trẻ có thái độ và hành vi tích cực đối với vấn đề an toàn giao thông.

Hoạt động 2: Phân tích mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông đối với trẻ mầm non

Bằng kinh nghiệm giáo dục của mình, anh (chị) hãy xác định và phân tích mục tiêu của:

- Giáo dục bảo vệ môi trường đối với trẻ mầm non.

– Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đối với trẻ mầm non.

– Giáo dục an toàn giao thông đối với trẻ mầm non.

Anh (chị) đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, an toàn giao thông cho trẻ mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường đối với trẻ mầm non

Sau khi được giáo dục bảo vệ môi trường, trẻ mầm non có thể:

a. Về kiến thức

– Nêu được những hiểu biết ban đầu của bản thân về môi trường sống của con người, về mối quan hệ giữa động vật, thực vật, con người với môi trường,

về sự ô nhiễm môi trường và bảo vệ môi trường, về cách chăm sóc bảo vệ cây cối, bảo vệ con vật và bảo vệ môi trường nơi trẻ ở.

- Nói được cách chăm sóc, giữ gìn vệ sinh cơ thể cho bản thân.
- Giải thích được lợi ích của môi trường sạch và tác hại của môi trường bẩn đối với cuộc sống của con người, từ đó nói lên được những việc làm cụ thể của bản thân để bảo vệ môi trường.

b. Về kĩ năng

- Thực hiện được một số việc làm cụ thể để giữ gìn, bảo vệ môi trường: giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học, nhà ở gọn gàng ngăn nắp, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.
- Chia sẻ, hợp tác với bạn bè và người thân xung quanh trong việc thực hiện các hành vi tích cực để bảo vệ môi trường.

c. Về thái độ – tình cảm

- Yêu quý, gần gũi thiên nhiên, thích chăm sóc cây cối, con vật nuôi.
- Yêu quý, giữ gìn những phong cảnh, địa danh nổi tiếng của quê hương.
- Thể hiện sự đồng tình với hành vi đúng và không đồng tình với hành vi không đúng đối với môi trường xung quanh.
- Quan tâm và tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường: vệ sinh nhà ở, lớp học, tham gia trồng cây, tưới cây, cho các con vật ăn...

2. Mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong trường mầm non

Sau khi được giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, trẻ mầm non có thể:

a. Về kiến thức

- Nêu được những hiểu biết ban đầu của bản thân về năng lượng.
- Kể ra được các loại năng lượng, ích lợi của năng lượng.
- Nêu được mối quan hệ giữa con người và năng lượng.
- Giải thích được lợi ích của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả với cuộc sống của con người.

b. Về kĩ năng

- Thực hiện được một số việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để sử dụng tiết kiệm năng lượng: tắt đèn, quạt (hoặc nói người lớn giúp) khi không

cần thiết, tận dụng giấy một mặt, các nguyên liệu tái sử dụng để vẽ hoặc làm đồ chơi, lấy lượng nước vừa phải để uống, rửa tay...

- Tiết kiệm trong sử dụng năng lượng.
- Chia sẻ, hợp tác với bạn bè và người thân xung quanh trong việc thực hiện các hành vi sử dụng năng lượng tiết kiệm.

c. Về thái độ – tình cảm

- Yêu quý, gần gũi thiên nhiên.
- Thể hiện sự đồng tình với hành vi đúng và không đồng tình với hành vi không đúng trong việc sử dụng năng lượng.
- Quan tâm và tích cực tham gia các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm.

3. Mục tiêu giáo dục ATGT cho trẻ mầm non

Sau khi được giáo dục ATGT, trẻ mầm non có thể:

a. Về kiến thức

- Gọi đúng tên và phân biệt một số PTGT.
- Nói được một số quy định đảm bảo ATGT đường bộ: người đi bộ, sử dụng PTGT và vui chơi nơi công cộng.
- Kể được các tín hiệu đèn giao thông và làm quen 4 nhóm biển báo hiệu giao thông đường bộ (nhóm biển báo cấm, nhóm biển báo nguy hiểm, nhóm biển hiệu lệnh, nhóm biển chỉ dẫn).

b. Về kỹ năng

- Thực hiện được một số quy định ATGT.
- Phân biệt hành vi đúng/sai về ATGT.
- Thực hiện hành vi văn minh khi đi tàu, xe, đi bộ.

c. Về thái độ – tình cảm

- Tích cực thực hiện quy định giao thông.
- Yêu thích các hoạt động về giáo dục ATGT.
- Đồng tình với hành vi đúng và không đồng tình với hành vi không đúng khi tham gia giao thông.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non

1.1. Con người và môi trường sống

a. Nhận biết môi trường: môi trường trong trường mầm non; môi trường ở gia đình.

- Môi trường trong trường mầm non gồm: khối phòng nhóm/lớp mẫu giáo theo các độ tuổi của trẻ; khối phòng phục vụ học tập; khối phòng tổ chức ăn; khối phòng hành chính quản trị; sân chơi của trường, của nhóm/lớp, các loại cây xanh: cây cảnh, cây hoa, cây lâu năm, rau xanh, con vật, nguồn nước, hệ thống thoát nước.
- Môi trường gia đình: nhà (phòng khách, phòng ngủ, phòng ăn, bếp) sân, vườn, khu vệ sinh, hệ thống cấp nước, thoát nước...

b. Hiểu biết về MTXQ: phân biệt môi trường sạch, môi trường bị ô nhiễm; nguyên nhân làm môi trường bị ô nhiễm; các hoạt động chăm sóc, BVMT.

- Phân biệt môi trường sạch, môi trường bẩn (môi trường ô nhiễm).
- Nguyên nhân môi trường bị bẩn, các hoạt động làm cho môi trường sạch:
 - + Nguyên nhân làm môi trường bẩn: rác, bụi, khói, chất thải trong sinh hoạt của người, động vật... do hành vi không đúng của con người: vứt rác, đi vệ sinh không đúng nơi quy định, chặt phá cây, giết hại động vật...
 - + Các hoạt động làm cho môi trường sạch: chăm sóc, bảo vệ môi trường, vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định; quét dọn, lau dọn nhà cửa, trường lớp, đồ dùng, đồ chơi thường xuyên, thu gom rác thải, trồng cây xanh, chăm sóc cây và con vật...

c. Quan tâm bảo vệ môi trường xung quanh: tiết kiệm trong sinh hoạt; tham gia BVMT.

- Tiết kiệm trong sinh hoạt: tiết kiệm điện, nước; giữ gìn đồ chơi, đồ dùng; làm đồ dùng đồ chơi từ những nguyên liệu đã qua sử dụng.
- Tham gia bảo vệ môi trường:
 - + Chăm sóc vật nuôi, cây trồng: chuẩn bị thức ăn cho các con vật, cho con vật ăn, uống nước, chống rét, chống nóng cho vật nuôi, trồng cây, tưới nước, xới đất cho cây, lau lá, bắt sâu, không bẻ cây, không đánh hoặc giết con vật.
 - + Bảo vệ môi trường:
 - Cất dọn đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ sau khi sử dụng.

- Lau chùi đồ dùng, đồ chơi bằng khăn ẩm.
- Thu gom và phân loại rác, vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Không nói to, khạc nhổ nơi công cộng.

1.2. Con người với động vật, thực vật

a. *Mối quan hệ giữa động vật với con người, động vật và môi trường*

- Động vật cung cấp nguồn thực phẩm, nguyên liệu để làm thuốc, quần áo, đồ dùng, cho con người.
- Động vật cung cấp sức kéo cho con người: cày ruộng, chở hàng hoá.
- Động vật giúp con người trông nhà, giải trí.
- Động vật giúp cho đất tơi xốp, cung cấp phân bón giúp cây phát triển.
- Xác chết, phân của động vật cung cấp chất màu cho đất.

b. *Mối quan hệ giữa thực vật với con người, thực vật và môi trường*

- Thực vật cung cấp thức ăn cho người và các con vật.
- Thực vật cung cấp gỗ làm nhà, làm thuốc, làm đồ dùng, làm giấy...
- Thực vật là nơi ở của một số động vật.
- Thực vật giúp không khí trong lành, cho bóng mát: lọc sạch không khí và tăng lượng oxi trong không khí.

c. *Mối quan hệ giữa con người với động vật, thực vật và môi trường*

- Con người chăm sóc bảo vệ cây cối: trồng cây, bón phân, tưới nước, bắt sâu, nhổ cỏ, không chặt cây, bẻ cành, không giẫm lên cỏ, không phá rừng.
- Con người chăm sóc bảo vệ các con vật: cho ăn, cho uống, làm chuồng, làm ổ, không săn bắn động vật, không vứt rác xuống ao hồ, sông ngòi...

1.3. Con người với một số hiện tượng thiên nhiên

a. *Gió*

- Lợi ích của gió: Gió làm cho không khí mát mẻ, làm di chuyển một số đồ vật, thuyền bè chạy nhanh hơn, tiết kiệm được nhiên liệu...
- Tác hại của gió: Gió mạnh gây đổ nhà, đổ cây cối, gió thổi làm tung đất cát gây bụi trong không khí.
- Biện pháp tránh gió: không đi ra ngoài khi trời có gió to, đóng cửa sổ, cửa ra vào để tránh gió. Biết đội mũ, bịt khăn khi phải đi ra gió.

b. Năng và mặt trời

- Lợi ích của nắng: nắng làm khô quần áo, thóc, lúa... giúp cây cối phát triển; nắng diệt vi khuẩn, nấm mốc...
- Tác hại của nắng: nắng to làm cho con người nóng bức, khó chịu, nắng to nhiều ngày gây hạn hán.
- Biện pháp tránh nắng: đội mũ, nón, đeo khẩu trang, tận dụng bóng mát dưới tán cây để tránh nắng...

c. Mưa

- Nhận biết và đoán được trời sắp mưa: có mây đen, gió thổi to cuốn tung bụi, đất vào trong không khí.
- Lợi ích của mưa: giúp cây cối xanh tốt, cung cấp nước cho người, động vật, rửa trôi bụi bẩn, mưa giúp điều hòa không khí, mưa tạo ra nguồn năng lượng cho thủy điện...
- Tác hại của mưa: mưa to gây ngập lụt, mưa cuốn theo các chất bẩn xuống ao, hồ, sông làm cho nước ao, hồ, sông bị đục, bẩn dễ dẫn đến cá, tôm bị chết, con người không có nước sạch để dùng. Mưa đá còn làm cho cây cối bị đập nát.
- Biện pháp tránh mưa: đội mũ, nón, mặc áo mưa, không đứng trú mưa dưới gốc cây to, dưới chân cột điện.

d. Bão, lũ

- Nguyên nhân bão, lũ: con người chặt phá rừng, đốt rừng.
- Tác hại của bão, lũ: cuốn trôi hoặc ngập chìm nhà cửa, cánh đồng, gia súc.

1.4. Con người và tài nguyên (đất, nước, rừng và danh lam thắng cảnh)

a. Lợi ích của đất, nguyên nhân đất ô nhiễm, biện pháp bảo vệ đất

- Lợi ích của đất: đất là nơi ở của người, cây trồng và gia súc. Đất giúp cho cây trồng và gia súc phát triển; Đất là nơi lưu giữ nhiều tài nguyên quý giá.
- Nguyên nhân đất bị ô nhiễm: do con người đổ rác thải, hóa chất vào đất, không trồng cây cải tạo đất.
- Biện pháp bảo vệ đất: trồng cây chống xói mòn cho đất, không trực tiếp đổ rác thải, hóa chất vào đất.

b. Lợi ích của nước, nguyên nhân nước ô nhiễm, biện pháp bảo vệ nước

- Lợi ích của nước: con người cần nước để uống, tắm rửa, giặt quần áo, lau nhà, nấu ăn. Con vật, cây xanh cần nước để sống và phát triển, nước giúp

điều hòa không khí và tạo vẻ đẹp cho môi trường: công viên nước, đài phun nước, hồ nước...

- Nguyên nhân làm cho nước ô nhiễm: do đổ các chất bẩn vào nước như: rác thải sinh hoạt, nước thải chưa qua xử lý, các hóa chất trong quá trình sản xuất, xác chết của động vật, thực vật...
- Biện pháp bảo vệ nước: sử dụng nước tiết kiệm, không vứt rác bẩn và thải chất bẩn xuống nước.

c. Tác dụng của rừng, biện pháp bảo vệ rừng

- Tác dụng của rừng: rừng là nơi ở của nhiều loài động vật quý, rừng cung cấp gỗ và nhiều vị thuốc quý, rừng chống lũ lụt, bảo vệ đất.
- Biện pháp bảo vệ rừng: không chặt phá rừng, tích cực trồng rừng.

d. Danh lam thắng cảnh: Tác dụng của các danh lam thắng cảnh, biện pháp bảo vệ

- Tác dụng của danh lam, thắng cảnh: tạo vẻ đẹp cho thiên nhiên, cho con người, nơi giải trí...
- Biện pháp bảo vệ: trân trọng, giữ gìn danh lam, thắng cảnh, không bẻ cây, vứt rác, phóng uế, viết vẽ bậy lên các danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử.

2. Nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho trẻ mầm non

2.1. Hiểu biết về năng lượng

Năng lượng gồm:

- Điện.
- Nhiên liệu (xăng, dầu, gas, củi, than, rơm, rạ,...).
- Năng lượng mặt trời.
- Năng lượng gió.
- Năng lượng nước.

2.2. Lợi ích của năng lượng

- Lợi ích của điện: Cung cấp ánh sáng, giúp cho các thiết bị (ti vi, đài, máy điều hòa nhiệt độ, quạt, nồi cơm điện, tủ lạnh, máy giặt, máy vi tính...) làm việc được, từ đó phục vụ tốt hơn cho cuộc sống của con người.

- Lợi ích của nhiên liệu: Xăng dầu giúp cho các phương tiện (ô tô, xe máy, tàu thủy, tàu hỏa...) hoạt động để vận chuyển người, hàng hóa, giúp cho máy móc trong quá trình sản xuất. Năng lượng từ rom rạ, than củi, gas, dầu hỏa... có thể làm chất đốt trong sinh hoạt và sản xuất.
- Lợi ích của năng lượng sạch (năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước): Các năng lượng sạch không làm hại đến môi trường.

2.3. Tiết kiệm năng lượng

- Cách sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả.
- Các nguyên tắc sử dụng điện an toàn.

3. Nội dung giáo dục ATGT cho trẻ mầm non

- Một số PTGT quen thuộc: Phương tiện giao thông đường bộ (ô tô, xe đạp, xe máy), phương tiện giao thông đường thủy (tàu thủy, thuyền, bè); phương tiện giao thông đường không (máy bay) và phương tiện giao thông đường sắt (tàu hỏa).
- An toàn khi đi bộ, khi sử dụng các PTGT, khi vui chơi: chấp hành luật lệ giao thông.
- Làm quen với tín hiệu đèn giao thông và 4 nhóm biển báo hiệu giao thông đường bộ (nhóm biển báo cấm, nhóm biển báo nguy hiểm, nhóm biển hiệu lệnh, nhóm biển chỉ dẫn).

Hoạt động 4: Phân tích phương pháp giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông đối với trẻ mầm non

Câu hỏi: Bằng kinh nghiệm giáo dục của mình, anh (chị) hãy nêu tên và phân tích từng phương pháp cho các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non.

Anh (chị) hãy đọc những thông tin dưới đây để có thêm những hiểu biết về các phương pháp giáo dục này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

PPDH được hiểu là cách thức, là con đường hoạt động chung giữa giáo viên và trẻ trong những điều kiện xác định, nhằm đạt được những nhiệm vụ nhất định như: lĩnh hội kiến thức, hình thành kĩ năng, phát triển năng lực, hình thành các phẩm chất đạo đức và thói quen hành vi.

Hiện nay, việc GDBVMT, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục ATGT cho trẻ mầm non được thực hiện dưới hình thức lồng ghép, tích hợp nội dung một cách tự nhiên, phù hợp vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Vì vậy, phương pháp GDBVMT, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục ATGT nằm trong hệ thống các phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ mầm non nói chung. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục, giáo viên cần phối hợp sử dụng một cách linh hoạt các phương pháp truyền thống, đồng thời chú ý đến phương pháp đặc trưng trong từng hoạt động cụ thể nhằm tận dụng ưu thế của mỗi phương pháp để hướng tới mục tiêu cuối cùng là cung cấp tri thức, hình thành thái độ, kĩ năng, hành vi của trẻ trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông. Bản thân mỗi giáo viên cần chủ động trong việc tạo ra các tình huống và tận dụng các tình huống xảy ra trong sinh hoạt hằng ngày của trẻ, các sự kiện xảy ra ở trường, lớp, địa phương để tạo cơ hội cho trẻ được thực hành, trải nghiệm, rèn luyện thói quen, qua đó giáo dục ý thức và hành vi tốt ở trẻ trong vấn đề bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và ATGT.

Để quá trình giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non có hiệu quả, giáo viên cần lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp với độ tuổi, khả năng nhận thức và điều kiện thực tế của trường/lớp, địa phương.

1. Nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm

Bao gồm các phương pháp: trò chơi, sử dụng tình huống có vấn đề, thí nghiệm (thử nghiệm), thực hành thao tác với đồ vật, đồ chơi.

* *Phương pháp trò chơi*

Trò chơi có ý nghĩa rất quan trọng đối với trẻ lứa tuổi mầm non. Trò chơi gây hứng thú cho trẻ, giúp trẻ lĩnh hội kiến thức, kĩ năng một cách

nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả. Khi sử dụng phương pháp trò chơi, giáo viên lưu ý tổ chức thực hiện theo trình tự sau: chuẩn bị trò chơi; giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, thời gian chơi và luật chơi (đối với trò chơi có luật); trẻ chơi; nhận xét kết quả của trò chơi; rút ra bài học qua trò chơi.

Mục đích của phương pháp trò chơi là giáo dục trẻ tinh thần hợp tác, khả năng giải quyết vấn đề đồng thời củng cố và cung cấp kiến thức cho trẻ.

Ví dụ: Trong lĩnh vực con người với thiên nhiên, tổ chức cho trẻ chơi:

- Trò chơi lô tô: chọn đồ dùng để tránh mưa, tránh nắng;
- Trò chơi bán hàng: bán các loại hàng để che nắng, che mưa;
- Trò chơi: “Trời nắng trời mưa”.

Những trò chơi thường sử dụng ở trường mầm non là: trò chơi vận động, trò chơi học tập và trò chơi sáng tạo. Việc sử dụng trò chơi nhằm mục đích củng cố tri thức về những dấu hiệu đặc trưng của các sự vật hiện tượng xung quanh (động vật, thực vật, con người, đồ vật, phương tiện giao thông). Khi tham gia vào trò chơi, trẻ sẽ có hiểu biết sâu sắc hơn về các con vật, cây cối, đồ dùng, phương tiện gần gũi xung quanh từ đó yêu quý và có ý thức bảo vệ giữ gìn chúng.

Ví dụ: Trò chơi vận động (bắt chuộc tiếng kêu, mô phỏng tư thế/vận động của con vật hay bắt chuộc tiếng kêu của các phương tiện giao thông...); trò chơi lái xe an toàn, tiết kiệm nhiên liệu; trò chơi bé làm quen với luật giao thông...

Ví dụ: Trò chơi học tập: tìm cây cho lá, tìm lá cho cây hoặc tìm lá cho hoa; nói tên con vật (theo dấu hiệu)...

Ví dụ: Trò chơi sáng tạo: Xếp hình, làm đồ chơi và chơi với các vật liệu trong thiên nhiên (cát, sỏi, nước,...).

Tùy nội dung từng hoạt động, giáo viên có thể lựa chọn và tổ chức những trò chơi phù hợp để lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông.

* *Phương pháp sử dụng tình huống có vấn đề*

Giáo viên sử dụng các tình huống cụ thể có liên quan tới vấn đề môi trường, sử dụng năng lượng và an toàn giao thông (tình huống có thể xuất hiện tự nhiên, có thể được giáo viên chủ động tạo ra) nhằm kích thích trẻ tìm tòi, suy nghĩ, tạo cơ hội để trẻ sử dụng những kinh nghiệm đã có vào việc giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống của trẻ.

Ví dụ: Lĩnh vực con người với môi trường: Để cho trẻ hiểu được môi trường bản, môi trường sạch và trẻ biết lau chùi, quét dọn, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, cô giáo có thể tận dụng tình huống: Sau giờ hoạt động tạo hình “làm đồ chơi từ các nguyên vật liệu trong thiên nhiên”, lớp học bừa bộn, có nhiều rác, đồ dùng đồ chơi sắp xếp không ngăn nắp. Giáo viên cho trẻ nhận xét môi trường lớp đã gọn gàng ngăn nắp chưa, từ đó khuyến khích trẻ đưa ra cách giải quyết (trẻ tự phân công công việc cho từng tổ hoặc từng cá nhân). Sau khi lao động xong, giáo viên cho trẻ nhận xét, so sánh môi trường của lớp học trước và sau khi lao động.

* *Phương pháp thí nghiệm/trải nghiệm*

Mục đích giúp trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm, qua đó cung cấp hoặc củng cố kiến thức, hình thành kĩ năng.

Ví dụ: Trong lĩnh vực con người với thế giới thực vật, giáo viên tổ chức cho trẻ làm các thí nghiệm gieo hạt, thí nghiệm về điều kiện sống của cây (cây cần nước, ánh sáng, không khí; điều kiện hạt nảy mầm...).

Lưu ý các thí nghiệm trẻ được tham gia làm là thí nghiệm đơn giản.

2. Nhóm phương pháp trực quan – minh họa (*quan sát, làm mẫu, minh họa*)

Bao gồm các phương pháp quan sát, sử dụng tài liệu trực quan (tranh ảnh, phim, mô hình...). Phương pháp này giúp trẻ được quan sát, tiếp xúc, giao tiếp với các đối tượng, phương tiện (vật thật, đồ chơi, tranh ảnh); hành động mẫu; hình ảnh tự nhiên, mô hình, sơ đồ và phương tiện nghe nhìn (phim vô tuyến, đài, máy ghi âm, điện thoại, vi tính) thông qua sử dụng các giác quan kết hợp với lời nói nhằm tăng cường vốn hiểu biết, phát triển tư duy và ngôn ngữ của trẻ.

Ví dụ: Nội dung “Con người với một số hiện tượng thiên nhiên – tìm hiểu về mưa”. Cô có thể cho trẻ quan sát trời mưa, lúc trời chuẩn bị mưa, trong lúc trời mưa và sau khi mưa tạnh, thời tiết có hiện tượng gì khác. Ngoài ra cô cho trẻ xem tranh ảnh, băng hình về các kiểu mưa (mưa rào, mưa phùn, mưa bóng mây, mưa khi giông bão...) để trẻ hiểu rõ hơn về hiện tượng mưa của thời tiết.

Ví dụ: Nội dung “Năng lượng của gió”, cô cho trẻ ra sân trường cảm nhận gió thổi trên da thịt, trên mái tóc, trên lá cây cành cây... Ngoài ra cô cho trẻ xem tranh ảnh, băng hình về sức mạnh của gió (gió thổi giúp tàu, thuyền, bè đi lại trên sông, gió thổi làm quay chong chóng giúp sản xuất ra điện...), đồng thời cô mở rộng hiểu biết cho trẻ về sự liên quan của gió

với thời tiết (Ví dụ: khi trời quang mây tạnh, gió thổi nhẹ nhẹ; khi trời mưa giông hoặc bão, gió thổi rất mạnh...).

Ví dụ: Nội dung “Một số PTGT quen thuộc” cô có thể cho trẻ quan sát trực tiếp một số PTGT quen thuộc (Ví dụ: ô tô, xe máy, xe đạp...). Ngoài ra cô cho trẻ xem tranh ảnh, băng hình về một số PTGT khác (tàu hỏa, tàu thủy, máy bay, ca nô, thuyền bè...).

3. Nhóm phương pháp dùng lời nói

Bao gồm các phương pháp đàm thoại, trò chuyện, thảo luận, giải thích, đọc thơ, kể chuyện... nhằm truyền đạt và giúp trẻ thu nhận thông tin, kích thích trẻ suy nghĩ, chia sẻ ý tưởng, bộc lộ những cảm xúc, gợi nhớ những hình ảnh và sự kiện bằng lời nói.

Đàm thoại, trò chuyện có thể được tiến hành trước, trong và sau quá trình hoạt động của trẻ. Trước khi trẻ hoạt động, sử dụng lời nói để khơi gợi hứng thú, định hướng và kích thích trẻ tham gia tích cực vào quá trình hoạt động. Trong quá trình diễn ra hoạt động, đàm thoại, thảo luận được sử dụng trong sự phối hợp chặt chẽ với quá trình *quan sát, thí nghiệm, trải nghiệm* nhằm định hướng nhận thức, giúp cho việc tìm tòi khám phá của trẻ trở nên hấp dẫn và sâu sắc hơn. Sau quá trình hoạt động, phương pháp dùng lời nói có tác dụng củng cố, hệ thống hóa tri thức.

Khi sử dụng các phương pháp dùng lời, lời nói/câu hỏi của giáo viên cần ngắn gọn, cụ thể, gắn với kinh nghiệm sống của trẻ. Giáo viên khơi xướng việc trò chuyện với trẻ về vấn đề cần quan tâm, tạo hứng thú và lôi cuốn sự tham gia của trẻ. Trong quá trình đàm thoại cần kích thích trẻ suy nghĩ bằng cách đặt các câu hỏi mở như “Đây là ai/cái gì? Như thế nào?” “Tại sao lại như vậy?”, “Điều gì sẽ xảy ra nếu...”, “Có thể làm bằng cách nào?”...

Ví dụ: Khi tổ chức hoạt động tạo hình: “Vẽ và tô màu ngôi nhà” có lồng ghép nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo viên có thể cho cả lớp cùng thảo luận những vấn đề sau: Ngôi nhà có những phần/bộ phận nào? Ngôi nhà có nhiều cửa sổ có ích lợi gì? Các bức tường nhà được “sơn” (tô màu) sáng có tác dụng gì?

Ví dụ: Khi tổ chức hoạt động vui chơi (trò chơi nấu ăn), giáo viên có thể đóng vai người chơi để khéo léo tổ chức cho trẻ cùng thảo luận nhóm các câu hỏi như: Trong gia đình thường sử dụng những loại bếp nào? Làm thế nào để tiết kiệm gas/than/lửa trong lúc đun nấu? Gia đình chúng ta nấu cơm bằng cách nào/bằng bếp gì? Theo bác, cách nấu cơm như vậy đã tiết kiệm năng lượng chưa? Vì sao?

Giáo viên căn cứ vào mục đích, nội dung của từng hoạt động cụ thể để xác định nội dung cần thảo luận, chuẩn bị các câu hỏi phù hợp để cho trẻ cùng thảo luận và chú ý tới hình thức tổ chức cho trẻ thảo luận cả lớp hoặc thảo luận theo nhóm.

4. Nhóm phương pháp giáo dục bằng tình cảm và khích lệ

Phương pháp dùng tình cảm, cử chỉ điệu bộ kết hợp với lời nói thích hợp để khuyến khích và động viên trẻ kịp thời nhằm khơi gợi niềm vui, tạo niềm tin, cố vũ sự cố gắng của trẻ khi trẻ có thái độ và hành vi bảo vệ môi trường, đồng thời có sự nhắc nhở những hành vi không tốt của trẻ đối với môi trường.

Phương pháp này có thể dùng ở mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ: Trong giờ đón trẻ, trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng vị trí, cô động viên trẻ kịp thời. Sau hoạt động học, cô thấy trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng, cô khen trẻ để các bạn khác nghe thấy và cùng làm theo. Trong hoạt động chơi, cô thấy trẻ lấy đồ chơi và cất đồ chơi ngăn nắp gọn gàng, biết giữ gìn đồ chơi... cô khen trẻ ngay lúc đó đồng thời cuối buổi chơi tuyên dương trẻ trước cả lớp để các trẻ khác học theo bạn.

5. Nhóm phương pháp nêu gương – đánh giá

Giáo viên sử dụng các hình thức khen, chê phù hợp, đúng lúc, đúng chỗ trước mỗi hành vi tốt (hoặc chưa tốt) của trẻ đối với môi trường xung quanh. Trong quá trình sử dụng phương pháp này, giáo viên chú ý không lạm dụng thái quá cả hai hình thức (khen/chê quá mức); không sử dụng các hình phạt làm ảnh hưởng đến sự phát triển tâm – sinh lí của trẻ. Nếu trẻ có hành vi đúng, giáo viên kịp thời khen ngợi động viên trẻ. Ngược lại, nếu trẻ có hành vi không đúng (Ví dụ: vắn vòi nước quá to, để nước chảy lênh láng, nước bắn tung tóe trong lúc trẻ rửa tay; trẻ đi vệ sinh không đúng nơi quy định, trẻ vứt rác ra sân trường hoặc bãi cỏ, hái hoa...), giáo viên nhẹ nhàng nhắc nhở trẻ ngay.

6. Phương pháp phối hợp với gia đình trẻ, các tổ chức xã hội

Giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non là quá trình giáo dục lâu dài, ở mọi lúc mọi nơi và thông qua mọi hoạt động trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày ở trường mầm non và ở gia đình trẻ. Đặc thù của trẻ lứa tuổi mầm non là học bằng cách mô phỏng, bắt chước các hành động của người lớn. Các hành vi và thái độ của cha mẹ (mọi người

xung quanh) đối với môi trường sống xung quanh, trong việc sử dụng năng lượng (điện, nước...) hoặc trong khi tham gia giao thông có tác động mạnh mẽ đến nhận thức, thái độ và hành vi của trẻ, từ đó ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả của công tác giáo dục các nội dung trên đối với trẻ mầm non. Vì vậy, để việc giáo dục này đạt hiệu quả cao, giáo viên cần có sự phối hợp chặt chẽ với gia đình trẻ và các tổ chức xã hội.

Những hoạt động cụ thể giáo viên có thể làm để huy động sự phối hợp của phụ huynh, các tổ chức xã hội trong việc giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non là:

- Nhắc nhở phụ huynh hãy là tấm gương cho trẻ về bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và tham gia giao thông an toàn đúng luật lệ. Khuyến khích trẻ cùng tham gia với phụ huynh một số việc làm cụ thể ở gia đình như: cùng trồng/gieo, chăm sóc cây cối, con vật nuôi; giữ nhà cửa và quét dọn nhà sạch sẽ; xếp đồ dùng gọn gàng; dùng nước một cách hợp lí...
- Huy động phụ huynh thu gom các nguyên vật liệu đã qua sử dụng (vỏ hộp, chai lọ, giấy bìa lịch cũ...) để mang tới lớp cho trẻ làm đồ chơi.
- Mời các cán bộ (công an/cảnh sát, người lao công, thợ điện/nước...) tới lớp để trò chuyện với trẻ về môi trường, về các việc làm tiết kiệm năng lượng, về an toàn giao thông phù hợp với khả năng của trẻ.
- Hướng ứng các hoạt động bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn năng lượng và an toàn giao thông do địa phương tổ chức. Ví dụ: tham gia các hội thi, hội diễn, thu dọn đường phố sạch đẹp, ngày hội rửa tay bằng xà phòng và nước sạch...

Tóm lại: Phương pháp giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non chính là phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ. Giáo viên lưu ý khi tổ chức hoạt động cụ thể cần lựa chọn và phối hợp sử dụng các phương pháp phù hợp để phát huy hiệu quả và thế mạnh của mỗi phương pháp đối với việc giáo dục trẻ.

ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 1

Bài tập 1: Anh (chị) hãy nêu một ví dụ về hiện tượng ô nhiễm môi trường đang xảy ra ở nước ta và phân tích hiện tượng đó.

Bài tập 2: Theo anh (chị) làm thế nào để duy trì được sự quan tâm thường xuyên của trẻ đối với hoạt động bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và an toàn giao thông?

Bài tập 3: Anh (chị) hãy nêu một số hoạt động cụ thể mà bản thân có thể làm để tiết kiệm nguồn nước và tiết kiệm điện.

Nội dung 2

CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TRẺ Ở TRƯỜNG MẦM NON
(3 tiết)

Hoạt động 1: Xác định các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non

Anh (chị) hãy kể tên các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non.

– Đối với trẻ nhà trẻ:

– Đối với trẻ mẫu giáo:

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non

* *Đối với trẻ ở lứa tuổi nhà trẻ, các hoạt động giáo dục ở trường mầm non bao gồm:*

- Hoạt động giao lưu cảm xúc;
- Hoạt động với đồ vật;
- Hoạt động chơi;
- Hoạt động chơi – tập có chủ định;
- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân.

* *Đối với trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo, các hoạt động giáo dục ở trường mầm non bao gồm:*

- Hoạt động chơi;
- Hoạt động học;
- Hoạt động lao động;
- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân.

Việc giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non hầu như không được tổ chức dưới dạng các hoạt động riêng biệt mà chủ yếu được thực hiện dưới hình thức lồng ghép/tích hợp vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ ở trường mầm non và tập trung chủ yếu ở trẻ lứa tuổi mẫu giáo.

Hoạt động 2: Phân tích khả năng lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông vào từng hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non

Qua nghiên cứu các tài liệu, bằng kinh nghiệm của bản thân, bạn viết ra suy nghĩ của mình về khả năng lồng ghép những nội dung giáo dục trên vào từng hoạt động của trẻ ở trường mầm non. Cụ thể là:

- Hoạt động chơi:

- Hoạt động học:

– Hoạt động lao động:

– Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:

– Tham quan:

Sau đó, anh (chị) đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về khả năng lồng ghép những nội dung giáo dục trên vào từng hoạt động của trẻ ở trường mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Hoạt động chơi

Hoạt động chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ em lứa tuổi mẫu giáo. Chính vì vậy, hoạt động chơi có vai trò lớn đối với việc giáo dục trẻ nói chung cũng như giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ nói riêng. Hoạt động chơi có thể được tiến hành ở ngoài trời hoặc trong không gian lớp học. Trong lớp học, hoạt động chơi được tiến hành dưới dạng trò chơi tại các góc chơi/góc hoạt động. Trẻ được lựa chọn góc hoạt động tùy thuộc vào nhu cầu, sở thích của bản thân. Hiện nay, thông thường có các góc hoạt động: Góc đóng vai, góc xây dựng, góc sách/truyện, góc nghệ thuật, góc thiên nhiên, góc toán...

Tại các góc chơi, trẻ có thể chơi với các loại trò chơi cơ bản sau:

- Trò chơi đóng vai theo chủ đề.
- Trò chơi ghép hình, lắp ráp, xây dựng.
- Trò chơi đóng kịch.
- Trò chơi học tập.
- Trò chơi vận động.
- Trò chơi dân gian.
- Trò chơi với phương tiện công nghệ hiện đại.

Khi trẻ hoạt động trong các góc, trẻ học được nhiều kĩ năng quan trọng đối với việc phát triển toàn diện nhân cách của trẻ như: giao tiếp, nhận thức, vận động, xúc cảm, tình cảm, sáng tạo... Trong việc giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông, các kĩ năng này giúp trẻ nhận thức rõ hơn các vấn đề của môi trường, nguồn năng lượng và vấn đề an toàn giao thông, từ đó góp phần hình thành tình cảm, thái độ tích cực của trẻ đối với các vấn đề đó. Từ thái độ, tình cảm, trẻ sẽ có kĩ năng tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn năng lượng và tham gia giao thông an toàn.

Như vậy, dựa vào đặc điểm riêng của mỗi góc hoạt động và nội dung của từng chủ đề trẻ khám phá, dựa vào đặc điểm của trẻ ở từng độ tuổi và đặc điểm riêng của trẻ ở trường/lớp, địa phương, giáo viên lựa chọn nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông sẽ lồng ghép trong hoạt động vui chơi của trẻ. Cụ thể:

* *Góc Đóng vai*

Kĩ năng bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và an toàn giao thông có thể hình thành cho trẻ là:

- Nhận biết tác dụng của nước đối với cuộc sống, biết bảo vệ nguồn nước, sử dụng tiết kiệm nước và các thực phẩm; chế biến thực phẩm vệ sinh, thu dọn vệ sinh sau khi nấu ăn, đóng vai khách ngồi ăn lịch sự, ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn, không bỏ phí thức ăn...
- Sử dụng các dụng cụ nấu ăn cẩn thận, khéo léo, dọn dẹp cất giữ các dụng cụ sau khi sử dụng thật ngăn nắp, gọn gàng; tiết kiệm khi sử dụng ga, điện để đun nấu, sử dụng các loại bếp không gây ô nhiễm môi trường.

* *Góc xây dựng*

Kĩ năng bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và an toàn giao thông có thể hình thành cho trẻ là:

- Xây dựng các công trình, các ngôi nhà chắc chắn, thân thiện với môi trường (nhà có nhiều cửa sổ để đón ánh sáng tự nhiên, tiết kiệm điện, nhà có lắp đặt thiết bị thu năng lượng mặt trời...). Trong quá trình xây dựng, sắp đặt các nguyên vật liệu gọn gàng, hợp lí, sử dụng các nguyên vật liệu tiết kiệm.
- Lắp ghép các thiết bị thu năng lượng trong thiên nhiên (năng lượng mặt trời, năng lượng gió...).

Kĩ năng giáo dục an toàn giao thông có thể hình thành cho trẻ là:

- Lắp ghép các loại phương tiện giao thông sử dụng năng lượng mặt trời, các loại xe tiết kiệm năng lượng. Lắp thêm thiết bị thu năng lượng mặt trời trên các phương tiện giao thông để tiết kiệm xăng, dầu.
- Chơi trò chơi lái xe an toàn tiết kiệm nhiên liệu, trò chơi bé làm quen với luật giao thông.
- Lắp ghép mô hình ngã tư đường phố, trong đó người và các phương tiện tham gia giao thông đúng luật.

* *Góc sách/truyện (thư viện)*

Kĩ năng bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và an toàn giao thông có thể hình thành cho trẻ là:

- Nghe cô đọc truyện/thơ có nội dung về môi trường (các loài cây, quả, con vật...) về giao thông.
- Suy tầm tranh/ảnh có nội dung về giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông đồng thành bộ sưu tập, sau đó trẻ có thể kể các câu chuyện sáng tạo theo tranh vẽ đó.
- Sử dụng sách, truyện một cách cẩn thận (mở sách, gấp sách, lật từng trang sách) nhẹ nhàng; xem xong biết cất sách gọn gàng đúng nơi quy định; biết tận dụng các nguyên liệu tái chế (giấy trắng một mặt, tận dụng họa báo, tranh ảnh, bìa lịch cũ...) để làm nháp.

* *Góc nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình, đóng kịch,...)*

Kĩ năng bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và an toàn giao thông có thể hình thành cho trẻ là:

- Ngắm nhìn, cảm nhận vẻ đẹp và sự kì diệu của thiên nhiên (cánh đồng lúa, đàn trâu gặm cỏ, con đê, đường làng, những vườn hoa, tiếng chim hót, tiếng mưa rơi, tiếng nước chảy...) để trẻ biết quý trọng và bảo vệ thiên nhiên, cuộc sống xung quanh.
- Hát, múa các bài hát có nội dung về môi trường, về giao thông. Tạo ra các âm thanh trong thiên nhiên (tiếng sấm, tiếng mưa rơi), tạo ra nhạc cụ từ các nguyên vật liệu trong thiên nhiên (tre, nứa, gỗ) và nguyên liệu tái sử dụng (ống bơ, hộp sữa, viên sỏi, bát cô đựng nước...).
- Vẽ, tô màu, nặn, xé dán các bức tranh có nội dung về giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em (Ví dụ: Cắt, dán và trang trí ngôi nhà. Nhà có các cửa sẽ có đủ ánh sáng và không khí trong lành, tiết kiệm năng lượng điện. Trang trí thêm mặt trời và gắn thiết bị thu năng lượng mặt trời trên mái nhà để phục vụ cuộc sống con người, gấp quạt giấy tròn; vẽ công viên xanh, vườn cây nhà bà, em đi trên hè phố...).
- Làm đồ chơi từ các nguyên liệu trong thiên nhiên (lá cây, cành cây, hoa, củ quả, sỏi...) và nguyên vật liệu tái sử dụng (vỏ hộp, bìa các tông, họa báo cũ, giấy trắng một mặt...). Qua đó, trẻ biết sử dụng các vật liệu một cách tiết kiệm.
- Pha màu, tạo màu an toàn từ các nguyên liệu khác nhau (Ví dụ: mùn cưa, các loại lá, rau, củ, quả có màu sắc). Rửa tay sạch sẽ và thu dọn đồ dùng gọn gàng sau khi tham gia vào hoạt động vẽ.
- Đóng kịch có nội dung về bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và an toàn giao thông.

* *Góc thiên nhiên*

Kĩ năng bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả có thể hình thành cho trẻ là:

- Cảm nhận vẻ đẹp của cỏ, cây, hoa lá, của sự vật hiện tượng trong thiên nhiên để trẻ biết quý trọng và bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ cuộc sống.
- Nhận biết tên gọi, tác dụng và đặc điểm nổi bật của các loài cây trong góc thiên nhiên và những loài cây khác mà trẻ biết.
- Làm thí nghiệm để nhận biết cây cần nước, không khí, ánh sáng để cây lớn lên khỏe mạnh.
- Thực hành gieo hạt và vẽ lại quá trình phát triển của cây từ hạt, thực hành trồng, chăm sóc cây (tưới nước, nhổ cỏ, nhặt lá vàng úa...), chăm sóc vật nuôi (cho ăn, trò chuyện với con vật).

Như vậy, việc lựa chọn, xác định số lượng, vị trí các góc hoạt động phụ thuộc vào nhiều yếu tố: chủ đề giáo dục, độ tuổi và khả năng của trẻ, số lượng trẻ và diện tích phòng, nhóm... Dù sự lựa chọn là như thế nào thì khi lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em, giáo viên cần chú ý lựa chọn đồ dùng, đồ chơi, học liệu cho các góc có liên quan tới nội dung lồng ghép, đồng thời chú ý thay đổi cách bố trí, số lượng, chủng loại đồ dùng, đồ chơi có liên quan tới nội dung lồng ghép nhằm tạo cơ hội và kích thích trẻ hoạt động khám phá lĩnh vực kiến thức, kĩ năng và hình thành thái độ, hành vi tích cực đối với môi trường sống xung quanh.

Trong quá trình tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ có lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em, giáo viên chú ý tới mức độ phát triển của trẻ, đáp ứng nhu cầu hoạt động của trẻ bằng việc khuyến khích, động viên trẻ tích cực hoạt động hoặc đưa ra lời đề nghị nhằm định hướng và thúc đẩy hoạt động của trẻ. Giáo viên tận dụng các tình huống hoặc chủ động tạo ra các tình huống nhằm giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em.

Ví dụ: Khi trẻ đang chơi trò chơi xây dựng, giáo viên đóng vai người chủ nhà, nói với các bác thợ xây: Bác ơi, ngôi nhà của tôi nóng quá, bác thiết kế xây giúp tôi kiểu nhà nào cho mát nhé! (gợi ý trẻ xây nhà có cửa sổ, tường nhà màu sáng, gắn trên nóc nhà thiết bị thu năng lượng mặt trời, năng lượng gió...).

2. Hoạt động học

Hoạt động học là một trong các hoạt động cơ bản của trẻ ở trường mầm non. Trong giờ học, dưới sự hướng dẫn trực tiếp của giáo viên, trẻ tích cực lĩnh hội các tri thức đơn giản dưới dạng biểu tượng về các sự vật hiện tượng xung quanh. Hoạt động học giúp cho việc củng cố và hệ thống hóa các kiến thức mà trẻ tích lũy được trong cuộc sống hàng ngày. Vì vậy, có thể sử dụng hoạt động học để thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non một cách hiệu quả.

Ở trường mầm non, trẻ được tham gia vào nhiều hoạt động học khác nhau: phát triển thể chất, khám phá khoa học, âm nhạc, tạo hình, làm quen với tác phẩm văn học... Mỗi hoạt động trên có những đặc trưng riêng và có ưu thế khác nhau trong việc lồng ghép nội dung giáo dục bảo

vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông cho trẻ. Vì vậy giáo viên mầm non cần dựa vào các hoạt động cụ thể ở mỗi chủ đề để xác định nội dung, mức độ tích hợp cho phù hợp.

Thông thường cấu trúc của hoạt động học gồm ba phần chính: Phần mở đầu, phần trọng tâm và phần kết thúc. Giáo viên có thể khai thác ưu thế của mỗi phần trong việc thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông như sau:

- *Phần mở đầu*

Giáo viên chủ động tạo ra các tình huống (sử dụng bài hát, bài thơ, câu đố, trò chuyện, đặt câu hỏi gợi mở...) để khơi gợi hứng thú và lôi cuốn trẻ tham gia hoạt động. Tùy vào đặc trưng riêng của hoạt động, giáo viên lựa chọn biện pháp phù hợp.

- *Phần trọng tâm*

Đây là phần trọng tâm của hoạt động, khoảng thời gian mà trẻ có cơ hội được trực tiếp trải nghiệm, vì thế nội dung lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông được thể hiện khá rõ. Trong số các hoạt động học của trẻ ở trường mầm non hiện nay, một số hoạt động (Ví dụ: hoạt động khám phá khoa học, hoạt động tạo hình, làm quen với tác phẩm văn học, âm nhạc) có ưu thế hơn đối với việc lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông do đặc trưng của nội dung các hoạt động này gần hoặc dễ liên hệ với nội dung lồng ghép. Cụ thể:

- Hoạt động tạo hình: Vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình về môi trường xanh quanh em, vẽ cảnh đường phố xanh, sạch, đẹp; hướng dẫn trẻ làm đồ chơi từ nguyên vật liệu phế thải; vẽ/xếp hình các phương tiện giao thông, các thiết bị sử dụng năng lượng xanh...
- Hoạt động âm nhạc: Hát, múa, nghe nhạc các bài hát về môi trường, về các phương tiện giao thông...
- Ngôn ngữ: Kể cho trẻ nghe đồng thời khuyến khích trẻ kể chuyện sáng tạo các câu chuyện về cuộc sống thiên nhiên tươi đẹp, mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, những việc làm có lợi/có hại của con người đối với môi trường sống.

- Khám phá khoa học: Tổ chức cho trẻ quan sát, làm các thí nghiệm, thực nghiệm như: quan sát sự phát triển của cây (để biết cây cần nước, không khí, ánh sáng), cách chăm sóc cây, con vật, sự hòa tan của nước, tìm hiểu về một số phương tiện giao thông, làm quen với một số biển báo giao thông...

Đối với các hoạt động như giáo dục thể chất, hình thành biểu tượng toán, làm quen với chữ cái... việc lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông được thực hiện ở mức độ liên hệ một số phần, tùy thuộc vào từng hoạt động cụ thể. Ví dụ: Hoạt động làm quen với chữ cái h – k (chủ đề thế giới thực vật – một số loại hoa). Giáo viên chuẩn bị tranh ảnh một số loại hoa, tranh hoa loa kèn có gắn từ “hoa loa kèn”. Kết thúc hoạt động, giáo viên có thể cho trẻ liên hệ “Hoa cho chúng ta vẻ đẹp, cho chúng ta trái ngọt để ăn, chúng ta cần chăm sóc và bảo vệ các loài cây, loài hoa nhé”.

- *Phần kết thúc*

Lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông được thực hiện ở phần này chủ yếu dưới dạng các tình huống hoặc trò chơi vận động, trò chơi học tập nhẹ nhàng (Ví dụ: chơi lô tô về các phương tiện giao thông, trò chơi vận động bé đi theo tín hiệu đèn giao thông, trò chơi ô tô và chim sẻ, vẽ và tô màu vườn cây xanh mát, tô màu/cắt dán một số biển báo giao thông...) hoặc giáo viên giao nhiệm vụ cho trẻ để thực hiện khi về nhà (Ví dụ: Kết thúc hoạt động tạo hình làm đồ chơi từ các nguyên vật liệu tái chế, giáo viên khuyến khích trẻ khi về nhà sẽ tự làm một thứ đồ chơi yêu thích từ nguyên vật liệu tái sử dụng).

Ví dụ: Lồng ghép nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả trong hoạt động học

Hoạt động tạo hình: “Vẽ và tô màu ngôi nhà”

a. Mục đích

- Trẻ biết phân biệt các phần của ngôi nhà, biết vẽ và tô màu ngôi nhà.
 - Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường xung quanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
- * Nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả được khai thác chủ yếu trong hoạt động:

- + Con người và môi trường sống: Quan tâm bảo vệ môi trường xung quanh, giữ gìn đồ chơi, đồ dùng.
- + Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

b. Chuẩn bị

- Tranh gợi ý, giấy vẽ, bút màu, bàn ghế phù hợp với trẻ, giá treo tranh...
- Bản nhạc.

c. Tiến hành

Giáo viên tổ chức hoạt động trên theo bốn hoạt động cơ bản sau:

- *Hoạt động 1: Giáo viên gây hứng thú, tạo tâm thế cho trẻ*
Giáo viên cho trẻ hát, đọc thơ về ngôi nhà; trò chuyện với trẻ về ngôi nhà thân yêu của mỗi người; gợi mở cho trẻ về hoạt động vẽ và tô màu ngôi nhà.
- *Hoạt động 2: Giáo viên tổ chức cho trẻ quan sát, nhận xét mẫu và hướng dẫn trẻ cách thực hiện*
Giáo viên tổ chức cho trẻ quan sát và nhận xét mẫu ngôi nhà đã được vẽ và tô màu. Trong hoạt động này, trẻ quan sát và nhận biết được ngôi nhà có những phần/bộ phận nào? Cách bố trí, sắp xếp các phần? Hình dáng, màu sắc các bộ phận của ngôi nhà? Ngôi nhà có đặc điểm gì nổi bật? Vì sao ngôi nhà cần phải có cửa sổ? Ngôi nhà có nhiều cửa có tác dụng gì?
- *Hoạt động 3: Giáo viên tổ chức cho trẻ thực hành vẽ và tô màu ngôi nhà*
Trong quá trình trẻ thực hành, giáo viên có thể gợi ý trẻ vẽ các ô cửa sổ và tô màu sáng cho các bức tường (phần thân của ngôi nhà) để ngôi nhà sáng sủa, tận dụng được ánh sáng tự nhiên, tiết kiệm được điện; đồng thời giáo viên gợi ý trẻ vẽ thêm thiết bị thu năng lượng mặt trời để thay thế năng lượng điện (vẽ một hình chữ nhật hoặc hình tròn).
- *Hoạt động 4: Trưng bày và nhận xét sản phẩm*
Giáo viên tổ chức cho trẻ cùng trưng bày và nhận xét sản phẩm của nhau.
Như vậy, giáo viên có thể lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng ngay trong hoạt động 2. Trẻ quan sát và nhận xét ngôi nhà có cửa sổ, cửa ra vào không những làm cho nhà có nhiều ánh sáng, không khí trong nhà thoáng mát, mà còn tiết kiệm được điện.
Khi tổ chức hoạt động 3 và 4, giáo viên có thể lồng ghép giáo dục tiết kiệm năng lượng khi hướng dẫn trẻ trang trí ngôi nhà. Giáo viên gợi ý trẻ

tô màu sáng (màu vàng nhạt, màu xanh nhạt...) cho tường nhà để ngôi nhà thêm sáng sủa, tiết kiệm điện. Ngoài ra, giáo viên có thể gợi ý trẻ vẽ thêm mặt trời và gắn thiết bị thu năng lượng mặt trời thay thế cho việc sử dụng điện trong sinh hoạt. Trong lúc trẻ vẽ, hướng dẫn trẻ tô màu gọn gàng, không làm bẩn bàn ghế, đồ dùng (đặc biệt nếu trẻ dùng màu nước để vẽ). Kết thúc hoạt động, cho trẻ cùng thu gom màu vẽ, đồ dùng, dụng cụ gọn gàng ngăn nắp và rửa tay sạch sẽ.

Như vậy, với hoạt động học (hoạt động tạo hình) được tổ chức như trên, giáo viên đã tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả một cách nhẹ nhàng, phù hợp.

3. Hoạt động lao động

Hoạt động lao động đối với lứa tuổi mẫu giáo không nhằm tạo ra sản phẩm vật chất mà được sử dụng như một phương tiện giáo dục. Hoạt động lao động đối với trẻ mẫu giáo gồm: lao động tự phục vụ, lao động trực nhật, lao động tập thể. Hoạt động lao động có thể diễn ra tại góc thiên nhiên trong lớp học hoặc tại vườn trường.

Điều quan trọng nhất khi giáo viên tổ chức hoạt động lao động cho trẻ là giúp trẻ cảm nhận được niềm vui từ thành quả lao động của mình. Từ đó giúp trẻ có thái độ thân thiện, tích cực và có trách nhiệm đối với môi trường sống xung quanh. Vì thế nhiệm vụ lao động mà giáo viên giao cho trẻ cần phù hợp với khả năng của trẻ và tăng dần mức độ từ dễ đến khó; tạo cơ hội để trẻ thể hiện tính tự lực và sự sáng tạo.

Hoạt động lao động là hình thức quan trọng để giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông. Sân chơi, vườn trường với không gian trong lành, thoáng mát; với bao sự vật hiện tượng mới lạ, hấp dẫn tự bản thân nó đã trở thành yếu tố tích cực trong việc giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho trẻ. Trong sân chơi, vườn trường, trẻ được khám phá các loài cây (cây xanh cho bóng mát, cây hoa, cây cảnh, cây ăn quả, rau...), các loài động vật/côn trùng nhỏ bé (ong, bướm, dế, châu chấu, cào cào...) và thế giới thiên nhiên vô sinh kì thú (đất, nước, đá, cát, sỏi, không khí, ánh sáng...). Tại vườn trường, trẻ có thể tham gia cùng với giáo viên rất nhiều các hoạt động có ý nghĩa đối với việc bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng như: làm thí nghiệm đơn giản về quá trình phát triển của cây, lao động chăm sóc cây, con vật, nhặt lá rụng vệ sinh sân trường... Trong quá trình lao động đơn giản đó dần hình thành ở trẻ những hiểu biết về môi trường xung quanh, hình

thành kĩ năng lao động và thái độ, hành vi tích cực của trẻ đối với việc bảo vệ môi trường và sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng.

Trường mầm non, sân trường còn là một xã hội thu nhỏ, nơi diễn ra các mối quan hệ xã hội mà trẻ có thể quan sát, trải nghiệm. Trong thời gian hoạt động lao động ngoài vườn trường, trẻ được quan sát hoạt động của các cô, các bác bảo vệ, công việc của cô lao công và hoạt động của các anh chị lớn trong trường. Trẻ cũng được quan sát người và các phương tiện giao thông trên con đường trước cổng trường và trong sân trường. Chính vì vậy, giáo viên có thể tận dụng khoảng thời gian này để giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ (Ví dụ: không đi xe trong sân trường, không chạy nhảy dưới lòng đường, không thò đầu ra khỏi cửa khi ngồi trên xe ô tô...).

Căn cứ vào độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế của trường/lớp địa phương, giáo viên có thể tổ chức cho trẻ lao động dưới nhiều hình thức khác nhau và công việc khác nhau, như:

- Lao động tự phục vụ: Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, đi vệ sinh xong biết dội nước và rửa tay sạch sẽ; đồ dùng cá nhân của trẻ (túi, giày/dép...) xếp gọn gàng.
- Lao động trực nhật: Xếp, lau dọn bàn ăn cùng cô. Xếp đặt lại đồ dùng cá nhân (túi, dép, khăn...) gọn gàng.
- Lao động tập thể: Trồng và chăm sóc cây, con vật nuôi, lau chùi vệ sinh đồ chơi, lớp học cùng cô, nhặt lá rụng ở sân trường, thu gom rác, sửa chữa đồ dùng đồ chơi bị hỏng, làm đồ chơi từ các nguyên liệu trong thiên nhiên và nguyên liệu phế thải.

Với lớp mẫu giáo bé, giáo viên khuyến khích trẻ cùng tham gia các công việc như chăm sóc con vật, chăm sóc cây trong góc thiên nhiên hoặc ở vườn trường. Có thể cho phép trẻ tự làm một số thao tác (như lấy thức ăn cho con vật, lấy khăn đưa cô để cô lau lá cây...) để giúp trẻ thực hiện các kĩ năng một cách hứng thú. Chú ý với độ tuổi này, thời gian lao động không kéo dài và giáo viên thu hút mọi trẻ đều tham gia. Trong quá trình trẻ hoạt động, giáo viên bao quát trẻ thật kĩ để đảm bảo an toàn và vệ sinh cho trẻ.

Với lớp mẫu giáo nhỡ, giáo viên có thể chia trẻ thành các nhóm nhỏ (mỗi nhóm 5 – 7 trẻ) và hướng dẫn mỗi nhóm làm một công việc khác nhau. Ví dụ: một nhóm nhặt lá úa, một nhóm tưới cây, một nhóm xới đất...

Trong quá trình trẻ làm, giáo viên kết hợp trò chuyện để trẻ hiểu vì sao cần chăm sóc cây, con vật.

Với lớp mẫu giáo lớn, ngoài các công việc lao động như ở lớp mẫu giáo bé, giáo viên khuyến khích trẻ tự đảm nhận một công việc lao động theo ý thích (Ví dụ: cá nhân hoặc nhóm trẻ tự nhận nhiệm vụ chăm sóc con vật hoặc chăm sóc một luống/vườn cây nhỏ từ lúc gieo hạt, chăm sóc cây con, cây trưởng thành... trong vòng 3 – 4 ngày). Trong quá trình trẻ thực hiện công việc, giáo viên giúp trẻ lập kế hoạch (làm việc gì trước, việc gì sau) và thường xuyên quan tâm nhắc nhở, động viên trẻ, gợi ý để trẻ có thể ghi chép lại (bằng tranh vẽ hoặc bằng lời kể) công việc của mình và sản phẩm của quá trình lao động. Trong các công việc đòi hỏi kĩ năng mới mà trẻ gặp khó khăn, giáo viên có thể tham gia làm cùng trẻ. Sau khi kết thúc công việc, giáo viên khuyến khích trẻ kể cho cả lớp nghe mình đã chăm sóc cây, con vật như thế nào? Có điều gì thú vị, hấp dẫn trong công việc này mà trẻ muốn chia sẻ với các bạn? Cảm giác của trẻ khi tham gia lao động như thế nào? Trẻ có cảm nhận gì về khung cảnh trước và sau khi lao động. Đồng thời trẻ cho các bạn xem những bức tranh trẻ tự vẽ lại quá trình phát triển của cây từ hạt hoặc quá trình lớn lên của con vật mà tự tay chúng đã chăm sóc. Đây là những hoạt động trải nghiệm rất thú vị và bổ ích đối với trẻ đồng thời rất hiệu quả đối với giáo viên trong quá trình giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non.

4. Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

Đây là các hoạt động nhằm hình thành một số nền nếp, thói quen trong sinh hoạt, đáp ứng nhu cầu sinh lí của trẻ, tạo cho trẻ trạng thái thoải mái, vui vẻ. Giáo viên có thể sử dụng hoạt động này để lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho trẻ. Cụ thể:

Khi cho trẻ ăn, giáo viên nhắc nhở, động viên trẻ ăn hết suất, xúc thức ăn gọn gàng. Ăn xong, cùng cô thu dọn bàn ăn gọn gàng, xếp bát thìa vào nơi quy định; nhặt thức ăn rơi vãi và thu gom thức ăn thừa để nhà bếp chăn nuôi, hoặc để ủ làm phân bón cho cây... Khi trẻ ăn xong, giáo viên nhắc trẻ đánh răng, uống nước. Lấy nước uống vừa đủ, lấy cốc hứng nước, không vịn vôi nước chảy liên tục khi đánh răng.

Khi trẻ ngủ, giáo viên trò chuyện để trẻ biết đây là khoảng thời gian mà có thể thực hiện tiết kiệm điện bằng cách tắt bút bóng đèn, tắt bút quạt

(ở những phòng không sử dụng đến), điều chỉnh nhiệt độ của máy điều hòa cho ấm lên, vừa tiết kiệm điện vừa tốt cho sức khỏe của cô và trẻ...

Ngoài ra, trong các hoạt động vệ sinh cá nhân của trẻ, giáo viên nhắc trẻ giữ vệ sinh sạch sẽ, đi vệ sinh đúng nơi quy định, đồ dùng cá nhân xếp đặt gọn gàng ngăn nắp...

Ngoài các hoạt động giáo dục kể trên, việc lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ còn được tiến hành thông qua các hoạt động khác của trẻ. Chẳng hạn như hoạt động được trình bày tiếp theo.

5. Hoạt động dạo chơi/tham quan

Tham quan có thể sử dụng như một hình thức giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ có hiệu quả. Ưu thế của hoạt động này là trẻ có cơ hội quan sát trực tiếp môi trường tự nhiên, môi trường xã hội, các loài động vật, thực vật, các hiện tượng tự nhiên, các phương tiện giao thông. Tham quan giúp trẻ có những hiểu biết đầu tiên về mối quan hệ giữa các sự vật, hiện tượng với con người trong môi trường sống. Vẻ đẹp của tự nhiên cùng với không gian thoáng đãng, trong lành tạo cho trẻ những xúc cảm, tình cảm tích cực, trên cơ sở đó hình thành ở trẻ tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước, cảm nhận sự cần thiết của môi trường sống đối với cuộc sống của con người, từ đó trẻ có thái độ và hành vi bảo vệ môi trường sống.

Tham quan có thể tiến hành tại một số địa điểm như sau:

- Tham quan môi trường tự nhiên: công viên, vườn hoa, vườn bách thú, cánh đồng, khu rừng/đồi, sông, hồ, danh lam thắng cảnh tự nhiên...
- Tham quan nơi sản xuất: nhà xưởng, cánh đồng, công trường, vườn bãi...
- Tham quan di tích lịch sử, công trình văn hóa: triển lãm, bảo tàng, khu di tích...

Việc giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ thông qua việc tham quan cần dựa vào mỗi hoạt động, mục đích và địa điểm tham quan cụ thể để lựa chọn nội dung lồng ghép cho phù hợp.

Ví dụ: Khi tham quan môi trường tự nhiên, giáo viên kết hợp trò chuyện và nhắc nhở trẻ cần giữ gìn môi trường trong lành tại nơi tham quan, không vứt rác bừa bãi, không dẫm lên bãi cỏ (tại những nơi có treo biển

cắm), không bẻ cành hái hoa..., đồng thời kết hợp lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông như chỉ cho trẻ thấy một số biển báo giao thông quen thuộc với trẻ, hướng dẫn trẻ đi bộ trên vỉa hè, đi gọn thành hàng để không làm ảnh hưởng tới những người khác. Nếu đưa trẻ đến điểm thăm quan bằng ô tô thì trong lúc trẻ ngồi trên ô tô giáo viên nói để trẻ biết cần ngồi yên trên ghế, không thò cổ ra khỏi cửa...

Ví dụ: Khi tham quan nơi sản xuất, giáo viên trò chuyện để trẻ biết được ích lợi của môi trường xung quanh đối với cuộc sống con người (ví dụ: cây cho gỗ làm nhà, đóng bàn ghế, làm giấy; đất để nung thành gạch ngói; nước, cát, sỏi đá... để xây nhà cửa, phục vụ cuộc sống con người...). Bên cạnh đó, giáo viên cũng chỉ cho trẻ thấy những hành động không đúng của con người đã làm ảnh hưởng xấu tới thiên nhiên (thải chất độc hại ô nhiễm vào môi trường, chặt cây, vứt rác bừa bãi).

Ví dụ: Khi tham quan di tích lịch sử, công trình văn hóa, giáo viên trò chuyện hướng trẻ đến những giá trị truyền thống do các thế hệ đi trước truyền lại, khơi gợi ở trẻ lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước và thực hiện những hành vi cụ thể nhằm bảo tồn các di tích lịch sử, công trình văn hóa (như vẽ tranh lưu giữ những hình ảnh về di tích lịch sử, công trình văn hóa. Không viết, vẽ lên các công trình, không nghịch ngợm, xô đẩy, cười đùa gây mất trật tự tại triển lãm, bảo tàng, khu di tích..., không vứt rác bừa bãi...).

- * Ngoài các, nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ có thể tiến hành lồng ghép thông qua sinh hoạt hàng ngày của trẻ ở trường mầm non từ lúc đón trẻ tới lúc trả trẻ.

ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 2

Bài tập: Bạn hãy liệt kê 10 hành động/việc làm cụ thể của bản thân đã làm cho môi trường bị ô nhiễm và 10 hành động/việc làm cụ thể của bản thân góp phần bảo vệ môi trường.

Nội dung 3

THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỒNG GHÉP NỘI DUNG GIÁO DỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, GIÁO DỤC SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM, HIỆU QUẢ VÀ GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG (7 tiết)

Hoạt động 1: Tìm hiểu nguyên tắc thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông

Bằng kinh nghiệm giáo dục của mình, anh (chị) hãy nêu những nguyên tắc khi thiết kế các hoạt động lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non.

Anh (chị) hãy đọc những thông tin dưới đây để có thêm hiểu biết về các nguyên tắc lồng ghép những nội dung giáo dục trên vào các hoạt động của trẻ ở trường mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Chương trình giáo dục mầm non (mới) được thiết kế theo hướng tích hợp thông qua các chủ đề giáo dục. Chính vì vậy, việc chuyển tải nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông đến với trẻ được thực hiện bằng nhiều hình thức, trong đó chủ yếu được thực hiện thông qua các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo các chủ đề giáo dục ở trường mầm non. Tuy nhiên, mức độ của các nội dung lồng ghép để đưa nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông đến với trẻ lại phụ thuộc rất lớn vào nội dung của chủ đề, đặc trưng của chủ đề, bên cạnh đó là đặc điểm nhận thức của trẻ và đặc điểm riêng của vùng miền, địa phương.

Khi thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ ở trường mầm non cần đảm bảo 3 nguyên tắc cơ bản sau:

- *Một là: Hoạt động giáo dục phù hợp với nội dung lồng ghép*
 - + Phù hợp về mục tiêu: Mục tiêu của hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu của nội dung lồng ghép (về giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông).
 - + Phù hợp về nội dung: Nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông phải có sự liên quan với nội dung của hoạt động giáo dục. Giáo viên lựa chọn các hoạt động có khả năng tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông một cách phù hợp với khả năng của trẻ.
 - + Phù hợp về hình thức: Lựa chọn hình thức lồng ghép phù hợp với trẻ để tạo cơ hội cho trẻ vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn gần gũi với đời sống của trẻ; tạo hứng thú, sáng tạo và tính tích cực hơn trong các hoạt động cho trẻ.
- *Hai là: Đơn giản, thiết thực*

Lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông trong từng hoạt động giáo dục, từng chủ đề thật đơn giản, gần gũi, thiết thực với cuộc sống thực của trẻ, tránh áp đặt, gò bó, gượng ép đối với trẻ.
- *Ba là: Trẻ được trải nghiệm*

Tăng cường cho trẻ tham gia vào các hoạt động trải nghiệm. Tận dụng các tình huống cụ thể hàng ngày để giáo dục trẻ BVMT, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông.

Hoạt động 2: Phân tích các mức độ lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non

Bằng kinh nghiệm giáo dục của mình, anh (chị) hãy cho biết có mấy mức độ lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non. Hãy phân tích từng mức độ.

- Mức độ lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non:

- Mức độ giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non:

- Mức độ giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục của trẻ ở trường mầm non:

Anh (chị) hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về các mức độ lồng ghép những nội dung giáo dục trên vào các hoạt động của trẻ ở trường mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non được thực hiện theo quan điểm lồng ghép/tích hợp vào các hoạt động giáo dục trẻ ở trường mầm non. Căn cứ vào nội dung chương trình, nội dung và mục tiêu các hoạt động giáo dục, việc tích hợp này được thực hiện ở 3 mức độ, đó là: Mức độ toàn phần, mức độ bộ phận và mức độ liên hệ.

- *Mức độ toàn phần*: Mục tiêu và nội dung của hoạt động giáo dục cụ thể phù hợp với mục tiêu và nội dung của giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông.
- *Mức độ bộ phận*: Chỉ có một hay một số phần của hoạt động giáo dục có mục tiêu và nội dung giáo dục phù hợp với nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông.

- *Mức độ liên hệ:* Một số hoạt động giáo dục cụ thể có nội dung có thể liên hệ với nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông.

Đối với trẻ mầm non, do đặc thù của hoạt động nên việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục của trẻ *chủ yếu tiến hành ở mức độ bộ phận và mức độ liên hệ.*

Hoạt động 3: Thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông

Bằng kinh nghiệm giáo dục của mình, anh (chị) hãy nêu và phân tích các bước thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông. Cho ví dụ minh họa.

- Các bước:

- Ví dụ minh họa:

Bạn hãy đọc những thông tin dưới đây để có thêm thông tin về các bước thiết kế hoạt động lồng ghép những nội dung giáo dục trên vào các hoạt động của trẻ ở trường mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Các bước thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông

- *Bước 1: Xác định mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông*

Để xác định mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông, giáo viên cần căn cứ vào: chương trình giáo dục mầm non, đặc điểm phát triển tâm sinh lí, nhận thức của trẻ ở từng độ tuổi.

- *Bước 2: Xác định nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông*

Từ mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông, giáo viên xác định và lựa chọn nội dung cụ thể về giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.

- *Bước 3: Chọn những chủ đề phù hợp để có thể lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông một cách phù hợp, hiệu quả*

Chương trình giáo dục mầm non (mới) được thiết kế theo hướng tích hợp thông qua các chủ đề giáo dục. Chính vì vậy, việc chuyển tải nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông đến với trẻ được thực hiện bằng nhiều hình thức, trong đó chủ yếu được thực hiện thông qua các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo 10 chủ đề giáo dục là: Trường mầm non, Bản thân, Gia đình, Động vật, Thực vật, Nghề nghiệp, Phương tiện giao thông, Nước và hiện tượng thiên nhiên, Quê hương – Đất nước – Bác Hồ. Đối với trẻ 5 – 6 tuổi có thêm chủ đề Trường tiểu học. Mỗi chủ đề lại có các chủ đề nhánh, giáo viên có thể khai thác nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông cho trẻ ở các mức độ khác nhau.

Ví dụ: Chủ đề “Tết và mùa xuân”: Giáo viên có thể khai thác nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục an toàn giao thông như sau:

- Giáo dục bảo vệ môi trường: Giáo dục trẻ phong tục tập quán tốt trong dịp Tết (dọn dẹp, trang trí nhà cửa, đường phố/ngõ xóm, trồng cây nhân dịp đầu xuân...), phê phán những tập tục không tốt đối với môi trường (hái lộc đầu xuân bằng việc ngắt lá, bẻ cành; tập trung ăn uống và vứt rác bừa bãi tại các điểm vui chơi công cộng...).
- Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả: sử dụng hợp lí lương thực, thực phẩm; ăn uống điều độ, hợp vệ sinh trong ngày Tết.
- Giáo dục an toàn giao thông: Giáo dục trẻ truyền thống tốt đẹp trong ngày Tết (bố mẹ đèo con tới thăm, chúc Tết ông bà, họ hàng...), khi đi trên đường cần chấp hành luật giao thông, nhắc bố (hoặc người lớn) không uống rượu trước khi lái xe... Phê phán thói quen không tốt của nhiều người trong ngày Tết (đèo 3, 4 người trên một chiếc xe máy, phóng nhanh, không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông...).

Ví dụ: Chủ đề “các hiện tượng tự nhiên”, giáo viên có thể khai thác nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục an toàn giao thông như sau:

- Giáo dục bảo vệ môi trường: Cho trẻ tìm hiểu về ích lợi, tác hại của các hiện tượng tự nhiên: Năng, gió, mưa, bão..., từ đó giáo dục trẻ biết sử

dụng các biện pháp phòng tránh gió, nắng, mưa, lũ (đội mũ, đeo khẩu trang, mặc áo mưa, không phá hoại cây cối...).

- Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả: Giáo dục trẻ biết ích lợi của các hiện tượng tự nhiên: Nắng, gió, mưa trong việc tạo ra các nguồn năng lượng phục vụ đời sống sinh hoạt và sản xuất, từ đó giáo dục trẻ biết bảo vệ và sử dụng tiết kiệm các nguồn năng lượng.

Ví dụ: Chủ đề Động vật, thực vật.

- Giáo dục bảo vệ môi trường: Cho trẻ tìm hiểu về mối quan hệ qua lại giữa động vật, thực vật với môi trường sống và với con người, về ích lợi của động vật, thực vật đối với con người, từ đó giáo dục trẻ biết tham gia chăm sóc, bảo vệ động vật, thực vật bằng một số việc làm cụ thể, phù hợp với bản thân (lau lá, tưới cây, nhổ cỏ, không bẻ cành hái hoa/quả, yêu quý, cho con vật ăn...).
- Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả: Giáo dục trẻ biết ích lợi của cây cối đối với đời sống của con người (cây cho bóng mát, cây che mưa che nắng, hạn chế lũ lụt, cây tạo ra nguồn nguyên liệu trong sinh hoạt và sản xuất...), từ đó giáo dục trẻ biết bảo vệ và sử dụng tiết kiệm các nguồn năng lượng.

Bước 4: Xác định phương pháp và hình thức để thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông

Căn cứ vào mục tiêu, nội dung lồng ghép và chủ đề đã lựa chọn, giáo viên xác định phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho phù hợp.

Bước 5: Chọn những hoạt động giáo dục phù hợp để lồng ghép với nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục môi trường, tiết kiệm năng lượng, an toàn giao thông vừa được xác định

Trong bước này, căn cứ vào mục tiêu, nội dung lồng ghép, chủ đề giáo dục và các phương pháp, hình thức đã lựa chọn, giáo viên sẽ quyết định lựa chọn hoạt động giáo dục nào phù hợp nhất để lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho phù hợp và đạt hiệu quả tốt nhất.

2. Một số ví dụ minh họa các bước thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông

* *Ví dụ 1: Các bước thiết kế hoạt động giáo dục tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường*

– Bước 1: Xác định mục tiêu

+ Trẻ có ý thức trong việc bảo vệ môi trường, biết được lợi ích của việc tận dụng các nguyên liệu trong thiên nhiên và nguyên liệu tái sử dụng để làm đồ chơi.

– Bước 2: Xác định nội dung lồng ghép: làm đồ chơi từ các nguyên liệu trong thiên nhiên và nguyên liệu tái sử dụng.

– Bước 3: Chọn chủ đề phù hợp với nội dung lồng ghép: Chủ đề “Trường mầm non”.

– Bước 4: Xác định phương pháp và hình thức phù hợp với mục tiêu, nội dung lồng ghép, chủ đề đã chọn.

+ Thực hành, trải nghiệm.

+ Trò chơi.

+ Quan sát.

+ Đàm thoại, trò chuyện.

– Bước 5: Chọn hoạt động giáo dục phù hợp để lồng ghép với nội dung.

Hoạt động học (tạo hình): Bé tập làm đồ chơi

Mục đích

+ Trẻ làm được một số đồ chơi từ các nguyên liệu.

+ Rèn luyện, củng cố kĩ năng tạo hình.

+ Phát triển sự sáng tạo, tinh thần đoàn kết...

+ Trẻ có ý thức trong việc bảo vệ môi trường, biết được lợi ích của việc tận dụng các nguyên liệu trong thiên nhiên và nguyên liệu tái sử dụng để làm đồ chơi.

Chuẩn bị

– Một số đồ chơi mẫu được làm từ nguyên liệu trong thiên nhiên, nguyên liệu tái sử dụng.

- Một số nguyên liệu để trẻ làm đồ chơi (nguyên liệu do phụ huynh thu gom giúp và cô, trẻ cùng sưu tầm), bao gồm:
 - + Nguyên liệu mua sẵn: giấy thủ công, giấy trang kim, kim sa, dây ruy băng, đất nặn...
 - + Nguyên vật liệu tái sử dụng: một số giấy báo cũ, các loại vỏ chai, lọ, hộp.
 - + Nguyên vật liệu trong thiên nhiên: các loại hạt, lá cây, hoa, củ, quả; tre, nứa, dây đay, cùi, rom, râu ngô; sỏi, đá, cát, cành cây khô; vỏ (óc, ngao, trai, hến...).
- Một số dụng cụ: kéo, hồ dán, bút màu, băng dính hai mặt, khăn lau tay...

Tiến hành

Giáo viên	Trẻ
<p><i>* Hoạt động 1: Trò chuyện gợi mở, tạo tâm thế cho trẻ</i></p> <p>- Cho trẻ hát và vận động một cách tự nhiên theo bài hát "Rước đèn dưới trăng...".</p> <p>- Trò chuyện với trẻ: Sắp đến Tết trung thu rồi, chúng mình sẽ chuẩn bị gì để vui chơi trong ngày Tết nhỉ?</p> <p>→ Gợi ý để trẻ làm đồ chơi.</p> <p><i>* Hoạt động 2: Trẻ quan sát mẫu gợi ý</i></p> <p>- Cho trẻ xem một số đồ chơi do cô và các bạn (hoặc các anh chị ở khóa trước) đã làm. Trò chuyện với trẻ về đồ chơi đó là gì? Cách làm, nguyên vật liệu cần sử dụng của mỗi loại đồ chơi? (Ví dụ: Từ lõi cuộn giấy vệ sinh con thấy các bạn đã làm đồ chơi gì đây? Con nghĩ xem mình còn có thể làm đồ chơi nào khác cũng từ nguyên liệu này? Làm như thế nào?)</p> <p>- Hỏi trẻ về dự định (Định làm đồ chơi gì? Làm như thế nào?), khuyến khích các ý tưởng sáng tạo của trẻ. Nếu trẻ có ý tưởng mới về cách làm mẫu đồ chơi, hầu như các trẻ trong lớp chưa biết làm hoặc trong quá trình làm cần đến các kỹ năng khô, trẻ gặp khó khăn thì cô cần có sự hướng dẫn và giúp đỡ trẻ khi cần thiết.</p>	<p>- Trẻ hát và vận động một cách thoải mái.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ ngồi quan sát và trả lời câu hỏi của cô (theo hình thức tập thể và khoảng 4 – 5 cá nhân trẻ).</p> <p>- Khoảng 5 – 6 cá nhân trẻ trả lời.</p>

Giáo viên	Trẻ
<p><i>* Hoạt động 3: Trẻ thực hành làm đồ chơi</i></p> <p><i>Giáo viên tổ chức cho trẻ về các nhóm (mỗi nhóm khoảng 5 – 6 trẻ) để làm đồ chơi</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Trong lúc trẻ làm, giáo viên khuyến khích trẻ đặt tên đồ chơi mình làm. Với những trẻ kĩ năng chưa tốt, giáo viên động viên và giúp đỡ trẻ khi cần thiết, với những trẻ khá, giáo viên khuyến khích trẻ sáng tạo các chi tiết của đồ chơi. – Trẻ trưng bày đồ chơi làm được của mình/nhóm mình. <p><i>* Hoạt động 4: Nhận xét</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Tập trung cả lớp để tham quan sản phẩm của các nhóm. – Hướng dẫn trẻ nhận xét, đánh giá sản phẩm của trẻ/nhóm trẻ. <p>Giáo viên đặt câu hỏi cho trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Con thích đồ chơi nào? Đồ chơi được làm từ nguyên liệu gì? Nguyên liệu đó lấy từ đâu? Con cảm thấy như thế nào trong lúc tự làm đồ chơi theo ý thích của mình? <p><i>* Giáo viên kết luận: Những đồ dùng cũ có thể tái sử dụng để làm đồ chơi, khuyến khích trẻ về nhà cùng bố mẹ thu gom đồ dùng cũ để mang tới lớp cho các bạn cùng làm đồ chơi.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Cho cả lớp chơi với những đồ chơi trẻ vừa làm được. – Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng và rửa tay sạch sẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> – Trẻ về các nhóm làm đồ chơi theo cá nhân hoặc nhóm. – Tự trẻ trưng bày đồ chơi của mình làm được. – Trẻ đứng tập trung, quan sát và nhận xét sản phẩm của nhau. – Trẻ trả lời theo hình thức cá nhân (khoảng 4 – 5 trẻ) và tập thể. – Trẻ cùng nhau chơi với các đồ chơi vừa tự làm, sau đó thu dọn đồ dùng và rửa tay sạch sẽ.

Phân tích:

- Hoạt động lồng ghép: Hoạt động học
- Nội dung lồng ghép: Giáo dục bảo vệ môi trường
- Mức độ lồng ghép: Bộ phận

- * *Ví dụ 2: Các bước thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung an toàn giao thông*
- Bước 1: Xác định mục tiêu giáo dục an toàn giao thông.
- + Trẻ làm quen với Luật Giao thông, nhận biết hành vi đúng, chưa đúng với Luật Giao thông.
- + Trẻ được thực hành trải nghiệm tình huống đi bộ qua đường.
- Bước 2: Xác định nội dung giáo dục an toàn giao thông.
- Bước 3: Chọn chủ đề phù hợp với nội dung lồng ghép: Chủ đề “Giao thông”.
- Bước 4: Xác định phương pháp và hình thức phù hợp với mục tiêu, nội dung lồng ghép, chủ đề đã chọn.
- + Trải nghiệm.
- + Trò chơi.
- + Quan sát.
- + Trò chuyện.
- Bước 5: Chọn hoạt động giáo dục phù hợp để lồng ghép với nội dung.
Hoạt động vui chơi – Trò chơi học tập “Nói xem ai đúng ai sai” và trò chơi đóng kịch “Chúng mình cùng sang đường”

Chuẩn bị

- Một số bức tranh/ảnh tình huống tham gia giao thông (xem Phụ lục).
- Mô hình ngã tư đường phố, một bé đóng làm chú cảnh sát giao thông, cô giáo và một nhóm trẻ đóng vai người đi bộ qua đường.

Tiến hành

Giáo viên giơ tranh cho trẻ xem. Trò chuyện với trẻ về các nhân vật/tình huống trong tranh/ảnh. Ví dụ: Mọi người đang làm gì? Bạn trai đang làm gì? Bạn gái đang làm gì? Ai tham gia giao thông đúng luật? Ai sai? Vì sao?

Sau khi trò chuyện với trẻ, giáo viên nhấn mạnh: Các con không được đi bộ dưới lòng đường, mà phải đi trên vỉa hè (hoặc đi sát mép đường bên tay phải – đối với những nơi không có vỉa hè). Khi muốn đi qua đường, các con không được đi một mình mà phải có người lớn dắt hoặc đi cùng.

Cho trẻ thực hành “Chúng mình cùng sang đường”

Cô giáo đóng vai mẹ, mời hai trẻ đóng vai “con” lên chơi thử. Khi nhìn thấy hiệu lệnh của chú cảnh sát cho phép người đi bộ sang đường, hai “con” phải nắm tay (hoặc đi thật sát người “mẹ”) để cùng sang đường.

Những lần chơi sau, cô giáo cho trẻ tự chơi với nhau, đổi vai “mẹ/bố/con”. Cô và các trẻ quan sát, phát hiện, nhắc nhở những trẻ chưa thực hiện đúng.

Vào mọi thời điểm thích hợp (như dạo chơi, tham quan) giáo viên có thể dẫn trẻ ra đường, cho trẻ trực tiếp tham gia giao thông và trải nghiệm tình huống thực (Ví dụ: Đi bộ thì đi ở phần đường nào, đi ô tô xe máy thì đi ở phần đường nào; Khi muốn sang đường thì phải làm gì? Cần đi như thế nào cho an toàn...).

Phân tích

- Hoạt động lồng ghép: Hoạt động vui chơi.
- Nội dung lồng ghép: Giáo dục an toàn giao thông.
- + Một số PTGT quen thuộc.
- + An toàn khi đi bộ, khi đi trên các PTGT, khi vui chơi.
- Mức độ lồng ghép: Bộ phận.
- * *Ví dụ 3: Các bước thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép hai nội dung: giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục sử dụng tiết kiệm năng lượng*
- Bước 1: Xác định mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục sử dụng tiết kiệm năng lượng: Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, biết yêu quý, chăm sóc cây; sử dụng tiết kiệm nước.
- Bước 2: Xác định nội dung giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục sử dụng tiết kiệm năng lượng: Sử dụng hợp lí nước, tiết kiệm nước.
- Bước 3: Chọn chủ đề phù hợp với nội dung lồng ghép: Chủ đề “Thực vật”.
- Bước 4: Xác định phương pháp và hình thức phù hợp với mục tiêu, nội dung lồng ghép, chủ đề đã chọn.
- + Trải nghiệm.
- + Quan sát.
- + Trò chuyện.
- Bước 5: Chọn hoạt động giáo dục phù hợp để lồng ghép với nội dung.

Hoạt động lao động – Bé chăm sóc vườn cây

Mục đích

- + Phát triển kĩ năng quan sát, bồi dưỡng xúc cảm, tình cảm và giáo dục lòng yêu lao động ở trẻ.
- + Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, biết yêu quý, chăm sóc cây; sử dụng tiết kiệm nước.

Chuẩn bị

- Kéo, rổ đựng lá úa, các dụng cụ để xới đất quanh gốc cây (bay, cuốc, xẻng con...), dụng cụ để tưới nước cho cây.
- Quần áo, trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp với thời tiết.

Tiến hành

- Hoạt động được tiến hành tại vườn trường. Giáo viên chọn thời điểm thích hợp.
- Giáo viên chia số trẻ thành 3 nhóm (mỗi nhóm có khoảng 4 – 5 trẻ). Mỗi nhóm thực hiện một công việc: xới đất, tỉa lá úa, tưới nước cho cây.

Giáo viên hướng dẫn trẻ đi xung quanh vườn cây (nếu vườn rộng thì trẻ đi quanh các luống cây), quan sát và cắt tỉa những lá ngả màu vàng úa, nâu đen. Nếu trẻ nhìn thấy sâu thì có thể dùng que để bắt sâu hoặc gọi cô giáo để cô giúp.

Giáo viên hướng dẫn nhóm trẻ xới đất, dùng một dụng cụ (bay, cuốc xẻng con...) khê xới cho tơi phần đất quanh gốc cây. Xới đất cách xa gốc cây khoảng 8 – 10cm hoặc xa hơn (tùy từng loại cây và cây to – nhỏ khác nhau) để không làm đứt rễ cây và khi tưới nước sẽ ngấm được xuống gốc cây. Những cây nào có đất dưới gốc bị khô / cứng lại mới cần xới còn nếu đất đã tơi xốp thì không cần xới.

Giáo viên lấy nước vào bình tưới và hướng dẫn trẻ tưới cây. Lượng nước tưới, cách tưới phù hợp với từng loại cây, tuổi cây và phù hợp với thời tiết (cây nhỏ, yếu không nên tưới mạnh tay để cây không bị gãy dập), tưới nước vừa phải, không tưới quá nhiều vừa làm cho cây bị chết, vừa gây lãng phí nước. Nếu không có bình tưới, giáo viên xách nước giúp trẻ và hướng dẫn trẻ dùng gáo để múc nước tưới. Khi tưới cho cây, trẻ sẽ hình dung như đang cho “bạn cây” uống nước, trẻ sẽ trò chuyện với cây, ngắm nhìn những chiếc lá xanh muốt, nhỏ xíu đang lớn lên từng ngày, những chiếc lá cây rung rinh trong gió khiến cho trẻ có cảm giác “bạn cây” đang

cảm thấy rất mát mẻ, hạnh phúc... Trong lúc tự mình chăm sóc cây, trẻ sẽ nhận ra: Cây xanh đã lớn lên và phát triển như thế nào.

Giáo viên hướng dẫn trẻ bỏ những chiếc lá úa vừa được cắt vào thùng rác.

Sau khi trẻ hoàn thành công việc lao động, giáo viên cho trẻ đứng ngắm vườn cây và cảm nhận sự lao động của trẻ sẽ giúp cây tươi tốt, mau lớn, chóng ra hoa, kết quả.

Giáo viên hướng dẫn trẻ rửa tay sạch sẽ sau buổi lao động. Trong lúc trẻ rửa tay, giáo viên kết hợp giáo dục trẻ sử dụng nước tiết kiệm (vặn vòi nước vừa đủ, rửa tay sạch sẽ, không vẩy nước tung tóe...).

Phân tích:

- Hoạt động lồng ghép: Hoạt động lao động (lao động tập thể).
- Nội dung lồng ghép: Giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng tiết kiệm năng lượng.

Mức độ lồng ghép: Bộ phận.

- * *Ví dụ 4: Các bước thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép 2 nội dung: giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục an toàn giao thông.*
- Bước 1: Xác định mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục an toàn giao thông:
 - + Giúp trẻ nhận biết danh lam thắng cảnh ở địa phương, từ đó góp phần giúp trẻ thêm yêu quê hương đất nước, khơi gợi lòng tự hào.
 - + Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường, trân trọng các giá trị truyền thống.
 - + Giáo dục trẻ biết giữ an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.
- Bước 2: Xác định nội dung giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục an toàn giao thông: Lợi ích của danh lam thắng cảnh, lợi ích của việc biết giữ an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.
- Bước 3: Chọn chủ đề phù hợp với nội dung lồng ghép: Chủ đề “Quê hương đất nước”.
- Bước 4: Xác định phương pháp và hình thức phù hợp với mục tiêu, nội dung lồng ghép, chủ đề đã chọn.
 - + Trải nghiệm.
 - + Quan sát.
 - + Trò chuyện.
- Bước 5: Chọn hoạt động giáo dục phù hợp để lồng ghép với nội dung.

Hoạt động dạo chơi/tham quan: Tham quan danh lam thắng cảnh/di tích lịch sử ở địa phương

Chuẩn bị

- Liên hệ trước với ban quản lý khu tham quan (nếu cần).
- Phối hợp với hội phụ huynh của trường/lớp để mời phụ huynh cùng tham gia hoạt động tham quan.
- Quần áo, mũ, đồ dùng cá nhân của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp với thời tiết.
- Nếu có điều kiện có thể cho trẻ xem trước băng hình, tranh ảnh về một vài hình ảnh của nơi sẽ đến tham quan để khơi gợi hứng thú và trí tò mò khám phá của trẻ.
- Nhắc nhở trước cho trẻ về những việc không được làm tại nơi đến tham quan (không chạy nhảy, cười đùa gây ồn ào, không vứt rác bừa bãi...).

Tiến hành

- Giáo viên bao quát trẻ. Trên đường đi từ trường/lớp tới nơi tham quan, giáo viên kết hợp giáo dục an toàn giao thông cho trẻ (Ví dụ: Khi đi ô tô phải ngồi yên trên ghế, không chạy nhảy, không thò tay, cổ ra khỏi cửa sổ của xe khi xe đang chạy...).
- Khi đến nơi tham quan, giáo viên tổ chức cho trẻ quan sát, trò chuyện với trẻ về lịch sử, vị trí, những đặc điểm nổi bật của danh lam/di tích. Tạo cơ hội để trẻ nói về những cảm nhận hoặc hiểu biết của mình về danh lam/di tích tham quan.
- Giáo viên nhắc nhở để trẻ không được chạy nhảy, cười đùa gây ồn ào, không sờ nghịch, vẽ viết lên các đồ vật, di tích; nhắc trẻ không ăn uống và vứt rác bừa bãi ra nơi tham quan, không hái hoa, bẻ cành, dẫm lên bãi cỏ (nếu có quy định cấm). Nếu trẻ có nhu cầu đi vệ sinh, giáo viên nhắc nhở và hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Sau khi về, khi trẻ đã nghỉ ngơi thoải mái, khỏe khoắn, giáo viên trò chuyện cùng trẻ để trẻ có cơ hội được gọi nhớ, nói lên cảm nhận của mình và khắc sâu ấn tượng về nơi tham quan. Sau đó giáo viên khuyến khích trẻ vẽ lại hình ảnh của di tích/danh lam vừa được đến thăm.

Phân tích:

- Hoạt động lồng ghép: Hoạt động thăm quan.
- Nội dung lồng ghép: Giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông.
- Mức độ lồng ghép: Bộ phận.

Hoạt động 4: Điều kiện để thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non

Bằng kinh nghiệm giáo dục của mình, anh (chị) hãy nêu và phân tích những điều kiện cần thiết để thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non có hiệu quả.

– Về phía trẻ:

– Về phía giáo viên:

– Về cơ sở vật chất:

– Về sự phối hợp các lực lượng giáo dục:

Bạn hãy đọc những thông tin dưới đây để hiểu thêm về những điều kiện thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục trên vào từng hoạt động của trẻ ở trường mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Điều kiện về trẻ

Trẻ là chủ thể của quá trình giáo dục, vì vậy để tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông có hiệu quả, bản thân trẻ phải được chăm sóc nuôi dưỡng tốt, phát triển thể chất cân đối, có sức khỏe để trạng thái tinh thần luôn thoải mái, tích cực tham gia vào các hoạt động vui chơi, học tập, lao động và các hoạt động sinh hoạt hằng ngày ở trường mầm non. Ngoài ra, trẻ được cung cấp vốn tri thức, kĩ năng nhất định để tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường, bảo vệ và sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng và đảm bảo an toàn giao thông.

2. Điều kiện về giáo viên

Giáo viên mầm non là người trực tiếp tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ. Điều này có nghĩa là giáo viên lập kế hoạch, chuẩn bị nội dung, lựa chọn phương pháp, chuẩn bị các điều kiện phương tiện để tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ. Như vậy, để việc giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ có hiệu quả, giáo viên cần:

* *Về kiến thức*

- Có kiến thức cơ bản, phong phú về các lĩnh vực liên quan tới cuộc sống hằng ngày của trẻ (về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội...); biết giải thích mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng xung quanh (nhất là ở địa phương mình).
- Nắm được đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, mục đích, nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ để tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng và giáo dục an toàn giao thông phù hợp với trẻ.

* *Về kĩ năng*

- Có kĩ năng khai thác nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng và giáo dục an toàn giao thông trong chương trình giáo dục mầm non, đồng thời sử dụng thành thạo các phương pháp, biện pháp, hình thức giáo dục trẻ.
- Có kĩ năng phát hiện và tạo tình huống trong cuộc sống thực hằng ngày của trẻ ở trường mầm non để giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng và an toàn giao thông một cách hiệu quả.

- Nắm được cách trồng một số loại cây, cách gieo hạt, chăm sóc cây, con vật nuôi để hướng dẫn trẻ khi cần thiết.

* *Về thái độ*

Đặc điểm của trẻ là trẻ học thông qua cuộc sống thực, học qua bất chước, vì vậy để giúp trẻ có những kiến thức, kĩ năng và hình thành thói quen bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng và an toàn giao thông phù hợp với khả năng của trẻ, bản thân giáo viên và các cán bộ trong trường phải luôn gương mẫu, luôn có ý thức, thái độ và hành vi tốt bảo vệ môi trường, để trở thành tấm gương cho trẻ học theo. Đồng thời giáo viên luôn có ý thức hướng dẫn và nhắc nhở trẻ kiên trì thực hiện trong những việc làm hằng ngày.

3. Điều kiện về cơ sở vật chất

* *Nhà trường*

- Nhà trường phải tạo ra môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, tiết kiệm; xây dựng môi trường thiên nhiên trong lành, sạch sẽ, phong phú và tạo mọi điều kiện để trẻ được gần gũi với thiên nhiên.
- Trồng nhiều loại cây khác nhau: Cây cho bóng mát, cây ăn quả, cây hoa/cây cảnh, cây rau, cỏ... Trong vườn trường cần dành riêng chỗ để cho trẻ tự trồng, chăm sóc cây.
- Có khu nhà để xe gọn gàng, ngăn nắp, có khu nuôi một số con vật (cá, chim...). Tuy nhiên, khu vực này cần đảm bảo vệ sinh và an toàn cho trẻ.
- Đặt thùng rác ở nhiều nơi để trẻ và phụ huynh vứt rác thuận tiện. Thùng rác có nắp đậy, có hình thù hấp dẫn để thu hút trẻ. Rác phải được đổ thường xuyên và rửa sạch thùng hằng ngày.
- Có đầy đủ nước sạch, nhà vệ sinh cho trẻ. Phòng/lớp đảm bảo cho trẻ vui chơi, học tập.
- Tổ chức cho trẻ cùng tham gia các hoạt động lao động: thu gom rác, nhặt lá rụng ở sân trường, chăm sóc cây, vật nuôi ở vườn trường (cho con vật ăn, trồng/gieo hạt, tưới cây, nhặt lá héo úa, lau lá...).

* *Nhóm/lớp*

- Có góc thiên nhiên để trẻ gieo hạt/trồng cây, làm thí nghiệm về sự phát triển của cây.
- Có đầy đủ các đồ dùng phục vụ cho việc vệ sinh nhóm/lớp (chổi, thùng đựng rác, chổi lau sàn, bình tưới cây...) và chăm sóc trẻ (bình đựng nước, giá phơi khăn mặt, ca, cốc uống nước...).
- Đồ dùng, dụng cụ trong lớp sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, dễ lấy, dễ cất.

4. Sự phối hợp giữa nhà trường/lớp với gia đình, cộng đồng trong giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục an toàn giao thông

Việc giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ không chỉ thực hiện ở trường mầm non mà cần được tiếp tục giáo dục ở trong gia đình, ngoài xã hội. Vì vậy, quá trình giáo dục trên cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để có được sự thống nhất về yêu cầu, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục trẻ. Việc phối hợp này được thực hiện chủ yếu thông qua các buổi họp phụ huynh, trong thời gian đón/trả trẻ, các buổi sinh hoạt chuyên đề hoặc bảng tin tuyên truyền dành cho phụ huynh. Các hoạt động có thể phối hợp thực hiện như: tổ chức các hội thi (Ví dụ: hội thi tìm hiểu về phương tiện, luật giao thông), các buổi tuyên truyền cổ động cùng hưởng ứng hành động bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh (Ví dụ: hội thi các gia đình làm đồ chơi từ nguyên vật liệu phế thải, các gia đình hưởng ứng giờ trái đất, rửa tay bằng xà phòng và nước sạch, cùng nhau dọn dẹp trường lớp, khu phố và trồng cây xanh...).

ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 3

Bài tập 1: Anh (chị) hãy đọc ví dụ sau đây.

Ví dụ: Thiết kế hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục sử dụng tiết kiệm năng lượng.

Bước 1: Xác định mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả: Kể được lợi ích và tác hại của gió.

Bước 2: Xác định nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả: Lợi ích và tác hại của gió.

Anh (chị) hãy thiết kế tiếp các bước 3, 4 và 5 để giáo dục sử dụng tiết kiệm năng lượng cho trẻ mầm non (5 – 6 tuổi).

Bài tập 2: Anh (chị) hãy tự lựa chọn và thiết kế một hoạt động giáo dục để giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non.

Bài tập 3: Hãy đọc hai câu chuyện ngắn (xem Phụ lục 1) sau đó anh (chị) hãy tự nghĩ ra các mẫu truyện ngắn (hoặc tình huống) tương tự để giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả hoặc an toàn giao thông.

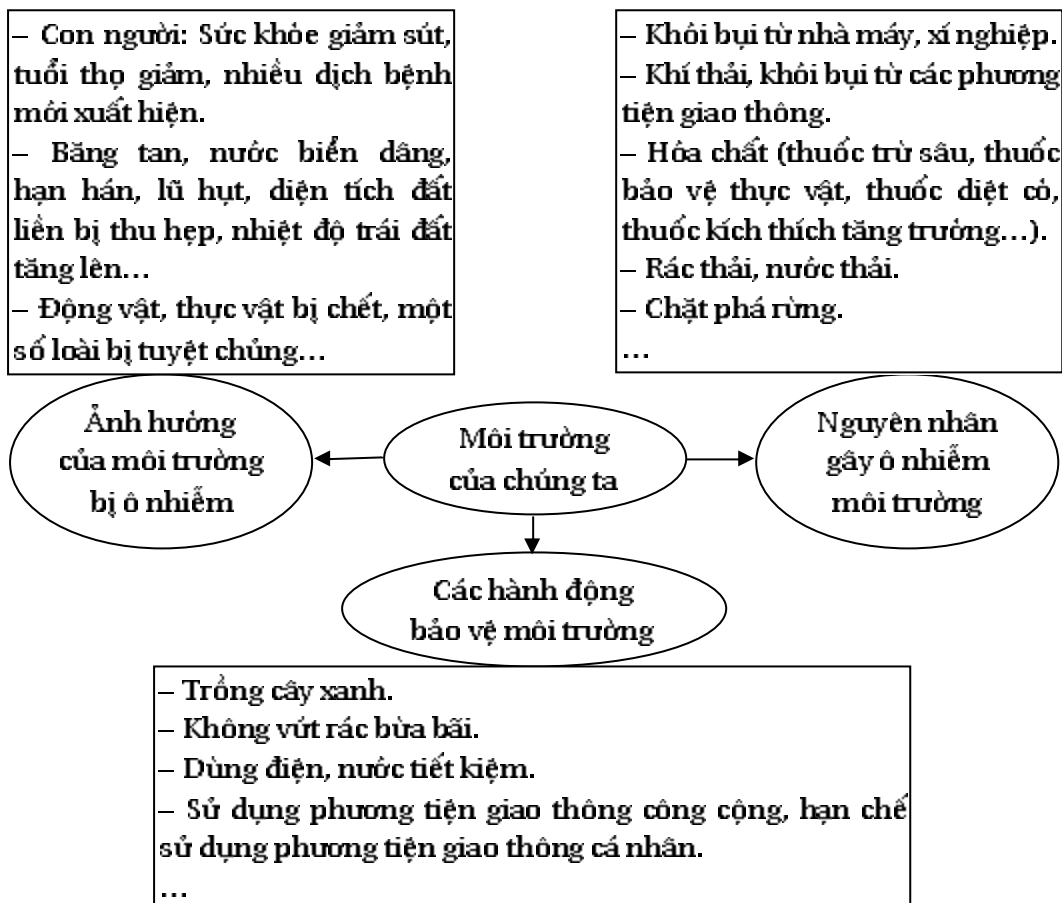


D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài tập 1: Dựa trên thông tin phản hồi của mỗi hoạt động trên đây và những thông tin mà bạn đọc được, bạn hãy vẽ sơ đồ, bản đồ tư duy hoặc viết một đoạn tổng kết (khoảng 2 trang A4) về vấn đề giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hoặc giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non.

Bài tập 2: Hãy sưu tầm các bức tranh có nội dung liên quan tới vấn đề bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả hoặc an toàn giao thông rồi sắp xếp các bức tranh đó và kể thành một câu chuyện theo trí tưởng tượng của bạn.

THÔNG TIN PHẢN HỒI



Sơ đồ tư duy về môi trường



E. PHỤ LỤC

1. PHỤ LỤC 1

* Câu chuyện 1

Một buổi chiều, Bông được mẹ dẫn ra vườn chơi. Ngoài vườn có rất nhiều cỏ cây hoa lá, nhiều loài bướm ong, chuồn chuồn bay lượn. Bông thích quá, thế là ngay buổi chiều hôm sau, Bông rủ mấy bạn trong ngõ mang theo vợt ra vườn để bắt chuồn chuồn, bướm bướm về nhà chơi, nhân tiện khoe với các bạn trong lớp về bộ sưu tập các loài bướm đủ màu. Một lát sau, Bông và các bạn đã bắt được rất nhiều chuồn chuồn, bướm bướm màu sắc sặc sỡ để đầy một cái lọ thủy tinh. Bông đậy chặt miệng lọ lại để ngày mai sẽ mang tới lớp cho các bạn xem. Sáng hôm sau khi Bông tỉnh dậy, những chú bướm rực rỡ xinh đẹp hôm qua đã nằm bẹp dưới đáy lọ, chúng đã bị chết. Bông buồn lắm, bé khóc vì thương các chú bướm.

Câu hỏi và hoạt động mở rộng

- Vì sao những con bướm bướm lại bị chết?
- Có nên bắt bướm bướm / chuồn chuồn nhốt vào lọ để chơi không?
- Bạn Bông làm như vậy có đúng không?

* Câu chuyện 2

Tùng và các bạn rủ nhau ra vườn chơi. Đang chạy nhảy vui vẻ quanh gốc cây, Tùng chợt nghe tiếng chim non kêu chiếp chiếp. Tùng ngược nhìn lên chợt thấy một cái tổ chim sâu xinh xinh, các bạn hò nhau trèo lên cành cây để xem. Tùng nhìn thấy ba chú chim nhỏ xíu, trơ trụi lông nằm trong một cái tổ nhỏ cong cong như lòng bàn tay, bên trong có vài cọng rơm, cỏ và lá khô mềm mại. Mấy chú chim con chắc là đã đói bụng lắm vì Tùng thấy chúng há to cái mỏ, đôi cánh run run vẫy vẫy một cách yếu ớt. Thấy vậy, Tùng rủ các bạn lấy tổ chim mang về nhà nuôi. Về đến nhà, Tùng đặt tổ chim lên bàn học, lấy bông mềm lót thêm vào cái tổ cho mấy chú chim, rồi Tùng chạy vội đi lấy nước và cơm đổ vào miệng cho chim ăn, Tùng nhìn mấy chú chim và nói:

Về nhà mình ở thích nhé, tha hồ ấm áp và được ăn cơm no, chẳng bị lạnh lẽo, rung rinh như ở trên cành cây trong vườn.

Sau đó Tùng yên tâm đi ngủ. Sáng hôm sau tỉnh dậy, Tùng thấy ba chú chim con rũ rượi cánh. Tùng bôn cơm chúng cũng chẳng thèm ăn; Tùng pha nước cam chúng cũng chẳng uống, cứ kêu chíp chíp suốt ngày, đã

vậy ở ngoài vườn hình như chim mẹ đang lùng đi tìm đàn con, vì Tùng thấy tiếng chim kêu, tiếng chim chuyền cành suốt buổi. Thấy vậy Tùng thương xót lắm, Tùng liền vội mang tổ chim ra vườn, nhẹ nhàng đặt lên cành cây hôm trước. Chim mẹ sà vội xuống với đàn con đang há những chiếc mỏ xinh xinh.

Câu hỏi và hoạt động mở rộng

- Tùng đã làm gì khi nhìn thấy tổ chim? Các con nghĩ thế nào về hành động của Tùng và các bạn? Tùng có nên lấy tổ chim mang về nhà không? Vì sao? Vì sao những chú chim mặc dù được Tùng chăm sóc cẩn thận nhưng lại bị yếu dần?
- Theo con, Tùng đã suy nghĩ như thế nào mà lại mang tổ chim trả về cành cây của chúng? Khi mang những chú chim về nhà để nuôi, Tùng đã không biết điều gì? (Những con chim nhỏ không nên mang về nhà nuôi. Chúng sẽ chết nếu không có sự chăm sóc của chim bố mẹ. Mỗi con vật có một loại thức ăn riêng, thức ăn lạ có thể làm cho chúng bị bệnh, bị chết. Vì vậy các bé đừng bao giờ bắt chim hay bắt cứ loài vật nào khác mang về nhà nuôi nhé – trừ khi chúng cần sự giúp đỡ đặc biệt).

2. PHỤ LỤC 2





F. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.
2. *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non (Mẫu giáo Bé, Nhỡ, Lớn)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.
3. Phạm Thị Mai Chi, Lê Thu Hương, Trần Thị Thanh, *Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mẫu giáo theo hướng tích hợp chủ đề*, NXB Giáo dục.
4. Hoàng Thị Thu Hương, Trần Thị Thu Hòa, Trần Thị Thanh, *Hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường trong trường mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo dục trẻ sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong gia đình (tài liệu dành cho cha mẹ)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
6. Nguyễn Thị Hòa, *Giáo trình Giáo dục tích hợp ở bậc học mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, 2010.
7. *Hỏi đáp về giáo dục bảo vệ môi trường trong trường mầm non (Sổ tay giáo viên mầm non)*, NXB Giáo dục, 2008.
8. *Những kiến thức cơ bản về môi trường*, NXB Giáo dục, 2006.
9. Hoàng Thị Nho, *Hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung an toàn giao thông vào trò chơi đóng vai theo chủ đề*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.
10. Hoàng Thị Phương, *Giáo trình giáo dục môi trường cho trẻ mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, 2/2011.
11. *Lô tô về phương tiện giao thông*.
12. *Bộ tranh về Luật Giao thông*.
13. *Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non*.